

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp Thành phố tại kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XVI

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố số về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố.

Sau khi nghiên cứu, UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án đầu tư công cấp Thành phố theo đề nghị của các Ban của HĐND Thành phố, như sau:

1. Về dự kiến nguồn vốn giai đoạn 2026-2030

Trong quá trình triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026-2030, ngoài các dự án được ưu tiên theo quy định, các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 sẽ được Thành phố ưu tiên bố trí đảm bảo kế hoạch vốn theo tiến độ triển khai của dự án. Tại Tờ trình số 349/TTr-UBND ngày 30/9/2024, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố về dự kiến nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 theo phương án định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Thành phố Hà Nội, cụ thể:

Ngày 15/9/2024, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã có Tờ trình số 294-TTr/BCSD và Báo cáo số 150-BC/BCSD, UBND Thành phố đã có Tờ trình, Báo cáo gửi HĐND Thành phố về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của thành phố Hà Nội, trong đó Thành phố đã xây dựng 03 phương án nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030. Trong đó dự kiến nhu cầu vốn cho các chương trình, dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố được xây dựng 03 phương án: (1) Phương án 1 dự kiến khoảng 392.111 tỷ đồng; (2) Phương án 2 dự kiến khoảng 437.707 tỷ đồng; (3) Phương án 3 dự kiến khoảng 653.924 tỷ đồng.

Trong đó, để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 15-NQ/TW, Quy hoạch Thủ đô Hà Nội, UBND Thành phố đề xuất lựa chọn nhu cầu nguồn

vốn phương án 1 (phương án tối thiểu). Thời gian tới đây, trên cơ sở xác định được việc khai thác, bổ sung các nguồn vốn của Thành phố thì sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai các dự án theo phương án 2, 3.

- Về nguồn vốn, khả năng cân đối nguồn vốn Kế hoạch 2026-2030: Hiện Trung ương chưa có thông báo mức vốn cho các địa phương. Rà soát sơ bộ, dự kiến nguồn lực Kế hoạch 2026-2030 của Thành phố như sau:

(1). Nguồn ngân sách cấp Thành phố:

- Nguồn cân đối ngân sách địa phương khoảng 124.600 tỷ đồng, gồm:
 - + Nguồn thu xây dựng cơ bản tập trung theo phân cấp khoảng 73.362 tỷ đồng.
 - + Nguồn thu từ tiền sử dụng đất khoảng 49.045 tỷ đồng.
 - + Nguồn thu xổ số kiến thiết khoảng 2.193 tỷ đồng.
- Các nguồn vốn theo cơ chế, chính sách đặc thù của Luật Thủ đô (nguồn thu cổ phần hoá, nguồn cải cách tiền lương còn dư) tạm thời chưa đề xuất.
- Nguồn ODA vay lại (nguồn nợ vay chính quyền địa phương 100% từ nguồn vốn ODA) khoảng 30.400 tỷ đồng.
- Nguồn NSTW trong nước khoảng 10.290 tỷ đồng;
- Nguồn ODA cấp phát khoảng 11.796 tỷ đồng.

(2) Ngân sách quận, huyện, thị xã khoảng 122.469 tỷ đồng, gồm:

- + Nguồn thu xây dựng cơ bản tập trung theo phân cấp khoảng 38.364 tỷ đồng.
- + Nguồn thu từ tiền sử dụng đất khoảng 84.105 tỷ đồng.

Để đảm bảo nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch, trước hết là theo Phương án tối thiểu như trên, Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố đã, đang và tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát, khơi thông nguồn lực, đảm bảo nguồn vốn cho Phương án 1, gồm nguồn thu theo quy định của Luật Thủ đô (cải cách tiền lương còn dư, nguồn huy động với mức dư nợ vay tối đa đến năm 2030 khoảng 197.500 tỷ đồng, nguồn thu từ đất dự kiến khoảng 458.644,5 tỷ đồng theo Đề án "Khai thác tổng thể nguồn lực đất đai để tạo vốn phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025 và giai đoạn tiếp theo",...).

*** Theo Phương án 1**, tổng nhu cầu kế hoạch vốn 2026-2030 dự kiến khoảng 392.111 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn 2021-2025 chuyển sang giai đoạn 2026-2030 phần ngân sách Thành phố trong nước dự kiến khoảng 154.796

tỷ đồng, gồm: Số vốn chuyển tiếp (dự án cấp Thành phố, hỗ trợ mục tiêu cấp huyện, ghi thu ghi chi BT) dự kiến khoảng 134.289 tỷ đồng; các dự án dự kiến đầu tư (chưa phê duyệt chủ trương đầu tư) dự kiến khoảng 20.506 tỷ đồng.

Đối với 134.289 tỷ đồng của nhóm dự án (*dự án cấp Thành phố, hỗ trợ mục tiêu cấp huyện, ghi thu ghi chi BT*) đã bao gồm dự kiến khoảng 26.306 tỷ đồng dự kiến để thực hiện nhiệm vụ quyết toán các dự án hoàn thành.

Như vậy, với nguồn cân đối ngân sách địa phương dự kiến khoảng 124.600 tỷ đồng, nếu chưa tính đến dự kiến khoảng 26.306 tỷ đồng vốn quyết toán cho các dự án chuyển tiếp (*sẽ thực hiện theo tiến độ hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán. Đồng thời đã dự kiến nhu cầu quyết toán giai đoạn 2026-2030 khoản 2.000 tỷ đồng*) thì nguồn vốn cho các dự án mới giai đoạn 2026-2030 ngân sách địa phương sẽ dự kiến khoảng: $124.600 - 134.289 + 26.306 = 16.617$ tỷ đồng.

2. Về việc tuân thủ điều 89, Luật Đầu tư công

Tại Tờ trình số 349/TTr-UBND ngày 30/9/2024, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố về việc tuân thủ Điều 89, Luật Đầu tư công, như sau:

2.1. Trước khi điều chỉnh, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố là **254.316 tỷ đồng**. Theo đó, 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố theo Điều 89 Luật Đầu tư công là **50.863 tỷ đồng**.

Tổng giá trị tổng mức đầu tư của các dự án cấp Thành phố đang triển khai, đã được phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 khoảng **120.982 tỷ đồng** (*không bao gồm các dự án dự kiến đầu tư đến nay chưa phê duyệt CTĐT và 29.447 tỷ đồng trách nhiệm của Nhà đầu tư dự án thành phần 3 thuộc dự án Vành đai 4, trách nhiệm của ngân sách các huyện đối với một số dự án¹*), tương đương với **47,6%** tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Trường hợp loại trừ 03 nhóm dự án (*Dự án ODA, dự án quan trọng quốc gia, các dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù từ nguồn thu từ đất*)² thì tổng giá trị tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **83.733 tỷ đồng**, tương đương với **32,9%** tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

¹ 24 dự án có sử dụng ngân sách cấp huyện, ngân sách khác với TMĐT là 7.225 tỷ đồng.

² (i) Dự án Vành đai 4 chuyển sang giai đoạn sau là 12.829 tỷ đồng; (ii) 03 dự án sử dụng vốn ODA chuyển sang giai đoạn sau là 19.673 tỷ đồng (*thuộc nhóm quan trọng quốc gia có TMĐT trên 10.000 tỷ đồng: Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá; Tuyến đường sắt đô thị thí điểm TP Hà Nội, đoạn Nhón - Ga Hà Nội; Tuyến đường sắt đô thị TPHN (tuyến 2) đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo*); (iii) 02 dự án đặc thù sử dụng nguồn thu từ đất của quận Hoàng Mai (đường Tam Trinh, Lĩnh Nam) với TMĐT chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 4.747 tỷ đồng (dự kiến triển khai một phần từ ngân sách Quận).

2.2. Dự kiến sau phương án điều chỉnh, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố là **233.425 tỷ đồng**. Theo đó, 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố theo Điều 89 Luật Đầu tư công là **46.685 tỷ đồng**.

Theo phương án điều chỉnh đề xuất, tổng giá trị tổng mức đầu tư của các dự án cấp Thành phố đang triển khai, đã được phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 khoảng **147.648 tỷ đồng** - cao hơn so với trước khi điều chỉnh là **26,666 tỷ đồng** (*không bao gồm các dự án dự kiến đầu tư đến nay chưa phê duyệt CTĐT và 29.447 tỷ đồng trách nhiệm của Nhà đầu tư dự án thành phần 3 thuộc dự án Vành đai 4, trách nhiệm của ngân sách các huyện đối với một số dự án³*), tương đương với **63,3%** tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh.

Trường hợp loại trừ 04 nhóm dự án (*Dự án ODA, dự án quan trọng quốc gia, các dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù từ nguồn thu từ đất; nhóm dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 chuyển sang thực hiện trong giai đoạn 2026-2030*)⁴ thì tổng giá trị tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **94.419 tỷ đồng**, tương đương với **40,4% KHV trung hạn** giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh.

Ngoài ra, tại Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 04/12/2023 của HĐND Thành phố báo cáo kết quả giám sát của HĐND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của Thành phố, trong đó: Đoàn Giám sát có kiến nghị với cơ quan Trung ương: “*Đề nghị sửa đổi Khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công, đề nghị bỏ hoặc cho phép nâng tỷ lệ 20% lên 50-60%. Trong khi Luật Đầu tư công 2019 có hiệu lực thi hành, các dự án chuyển tiếp thực hiện từ trước năm 2020 sang giai đoạn 2021-2025 chiếm 60,9%, đồng thời nhiều công trình có TMĐT lớn phải được lập, nghiên cứu trong thời gian tương đối dài, phê duyệt chủ trương tại thời điểm gần cuối kế hoạch*”.

Các dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện trong 2 giai đoạn 2021-2025, 2026-2030 và các dự án thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp HĐND lần thứ 18 đều là các dự án quan trọng, cần đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư.

(Giải trình chi tiết từng dự án theo Phụ lục đính kèm).

³ 24 dự án có sử dụng ngân sách cấp huyện, ngân sách khác với TMĐT là 7.225 tỷ đồng.

⁴ (i) Dự án Vành đai 4 chuyển sang giai đoạn sau là 19.099 tỷ đồng; (ii) 03 dự án sử dụng vốn ODA chuyển sang giai đoạn sau là 18.294 tỷ đồng; (iii) 02 dự án đặc thù sử dụng nguồn thu từ đất của quận Hoàng Mai (đường Tam Trinh, Lĩnh Nam) dự kiến triển khai một phần từ ngân sách Quận chuyển sang giai đoạn sau là 4.747 tỷ đồng; (iv) nhóm dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 chuyển sang thực hiện trong giai đoạn 2026-2030: 35 dự án với TMĐT là 11.089 tỷ đồng.

UBND Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

PHỤ LỤC 1

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Văn hóa xã hội – Theo yêu cầu tại Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá Xã hội – HĐND Thành phố số 108/BC-VHXXH ngày 26-9-2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / 10 /2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Đối với nhóm 02 dự án: Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao huyện Đan Phượng; Dự án Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao huyện Sóc Sơn	(1) Thực tế hiện nay, trên địa bàn các huyện Sóc Sơn và Đan Phượng sĩ số học sinh cơ bản đảm bảo theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chi tiết tại Phụ lục thẩm tra của các dự án kèm theo báo cáo này), trong khi chỉ số này tại các khu vực quận nội thành khá cao. Đồng thời, mô hình Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao sau khi thành lập sẽ tiến tới là đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên, do đó tại giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, UBND các huyện Đan Phượng và Sóc Sơn cần tiếp rà soát sự cần thiết, dự báo nhu cầu thực tế để quyết định quy mô đầu tư xây dựng của dự án nhưng không vượt tối đa tiêu chuẩn được quy định; xác định chính xác tổng mức đầu tư dự án, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả cao, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí vốn ngân sách Nhà nước	- Tại Tờ trình số 300/TTr-UBND và số 309/TTr-UBND ngày 06/9/2024, UBND Thành phố báo cáo, sau khi HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, UBND Thành phố giao nhiệm vụ cho các đơn vị: (i) Chủ đầu tư (UBND huyện Sóc Sơn và UBND huyện Đan Phượng), đơn vị tư vấn, cơ quan thẩm định dự án có trách nhiệm đánh giá các chi phí vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn trong quá trình khai thác dự án theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ; (ii) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với UBND huyện Sóc Sơn, và UBND huyện Đan Phượng và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp thực hiện lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi triển khai dự án các nội dung theo quy định tại Điều 74 Luật Đầu tư công năm 2019. - Theo báo cáo của UBND huyện Sóc Sơn (tại văn bản số 2406/UBND-QLDA ngày 26/9/2024), về nhu cầu học sinh tại địa bàn: theo tính toán số học sinh đến năm 2030 khoảng 78.034 học sinh. Theo Báo cáo thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024 (số 4542/SGDĐT-KHTC ngày 14/12/2023), huyện Sóc Sơn hiện có: 37 trường Tiểu học với 939 lớp, 35.889 học sinh; 27 trường THCS với 642 lớp, 28.443 học sinh; 10 trường THPT với 309 lớp, 13.722 học sinh và Trung tâm GD nghề nghiệp GDTX; đến năm 2030 Huyện cần đầu tư bổ sung 146 lớp TH; 165 lớp THCS và 150 lớp THPT. Do đó, UBND huyện Sóc Sơn đề xuất quy mô đào tạo của Dự án là 2.160 học sinh, 20 lớp bậc TH; 24 lớp bậc THCS và 24 lớp bậc THPT nhằm đáp ứng nhu cầu, chỗ học cho học sinh và không vượt mức quy định tối đa

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			tại Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố là phù hợp. - Theo báo cáo của UBND huyện Đan Phượng (tại văn bản số 2151/UBND-QLDA ngày 30/9/2024), dự báo dân số của huyện Đan Phượng khoảng 438.000 người năm 2030, khoảng 590.000 người tính đến năm 2050; khoảng 70.080 học sinh vào năm 2030; Do đó nhu cầu xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại với quy mô gồm 2.035 học sinh, 20 lớp bậc tiểu học; 20 lớp bậc THCS và 21 lớp bậc THPT là phù hợp với nhu cầu thực tế trên địa bàn huyện Đan Phượng.
		(2) Nhóm dự án trên sử dụng nguồn ngân sách của 2 cấp ngân sách (ngân sách Thành phố và ngân sách cấp Huyện), trong đó nguồn ngân sách cấp Huyện bố trí nguồn vốn để thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư, GPMB của dự án. Tuy nhiên, tại các báo cáo thẩm định kết quả chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Các báo cáo số 501/BC-KH&ĐT, 508/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2024) chưa làm rõ được khả năng cân đối nguồn vốn của nguồn ngân sách cấp Huyện. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối nguồn, việc đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công đối với ngân sách cấp Huyện.	(i) dự án sử dụng 2 nguồn vốn, giai đoạn 2024-2025 ngân sách cấp Huyện bố trí vốn để thực hiện chuẩn bị đầu tư, GPMB dự án: - UBND huyện Đan Phượng đã đề xuất (tại Tờ trình số 741/TTr-UBND ngày 06/8/2024 và báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án): dự kiến ngân sách Huyện bố trí 112 tỷ đồng; Theo báo cáo bổ sung của UBND huyện Đan Phượng tại văn bản số 2151/UBND-QLDA ngày 30/9/2024, Huyện Đan Phượng đã bố trí 100 tỷ cho dự án (tại Phụ biểu 05 Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng). - UBND huyện Sóc Sơn đã đề xuất (tại Tờ trình số 175/TTr-UBND ngày 01/8/2024 và báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án): Dự kiến ngân sách huyện Sóc Sơn bố trí 64,57 tỷ đồng; Theo báo cáo bổ sung của UBND huyện Sóc Sơn tại văn bản số 2406/UBND-QLDA ngày 26/9/2024: Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của huyện Sóc Sơn đã dự nguồn đối ứng dự án khoảng 50 tỷ đồng tại Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 05/10/2023 của HĐND huyện Sóc Sơn. Đồng thời, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của huyện hiện còn khoảng 400 tỷ đồng dự phòng. Do vậy, sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND huyện sẽ báo cáo HĐND huyện để bố trí, phê duyệt kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 đảm bảo đối ứng vốn đáp ứng tiến độ triển khai dự án.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			(ii) Sau khi các dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND Thành phố giao trách nhiệm UBND huyện Sóc Sơn và huyện Đan Phượng báo cáo HĐND cùng cấp bố trí kế hoạch vốn thực hiện chuẩn bị đầu tư và GPMB các dự án đảm bảo tiến độ được duyệt. Để đảm bảo tính khả thi và chuẩn bị cho giai đoạn 2026-2030, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 02 dự án trường liên cấp tại huyện Đan Phượng và huyện Sóc Sơn theo quy định.
		(3) Hiện nay, việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng cho các trường mầm non, tiểu học, THCS thuộc quận, huyện, thị xã đang được triển khai xây dựng còn chậm theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 183/UBND-KT ngày 18/01/2022. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ tiến độ triển khai nội dung trên để làm cơ sở cho các đơn vị xác định quy mô các hạng mục xây dựng, nhu cầu trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn chuyên ngành.	- UBND Thành phố đã phê duyệt Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc. Đồng thời, UBND Thành phố có văn bản số 183/UBND-KT ngày 18/01/2022 chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở đề xuất của các quận, huyện, thị xã, xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng cho các trường mầm non, tiểu học, THCS công lập thuộc quận, huyện, thị xã trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt theo quy định; - Tại Tờ trình số 300/TTr-UBND và số 309/TTr-UBND ngày 06/9/2024, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố tiếp tục giao nhiệm vụ Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương hoàn thành xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng cho các trường mầm non, tiểu học, THCS công lập thuộc quận, huyện, thị xã theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 183/UBND-KT ngày 18/01/2022; thẩm định về quy mô các hạng mục xây dựng, nhu cầu thiết bị đảm bảo theo tiêu chuẩn chuyên ngành và tiêu chuẩn bổ sung được Thành phố phê duyệt.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(4) Đối với dự án Xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao huyện Đan Phượng: Hiện tại, quy hoạch sử dụng đất tại Quyết định 5182/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND Thành phố (quy hoạch sử dụng đất là đất giáo dục, đất thương mại dịch vụ và đất ở đô thị) chưa đồng bộ với Quy hoạch phân khu đô thị S1, tỷ lệ 1/5000 tại Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND Thành phố (điều chỉnh chức năng sử dụng đất là Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông). Đề nghị UBND Thành phố làm rõ nội dung trên; đồng thời làm rõ nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất của dự án.	- Tại Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 7/5/2024, UBND Thành phố đã phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu đô thị S1, tỷ lệ 1/5000 tại một phần ô quy hoạch ký hiệu A6 (phần quy hoạch sử dụng đất và giao thông); điều chỉnh chức năng sử dụng đất diện tích 5,2ha là đất Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. - Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 3256/STNMT-QHKHSDĐ ngày 26/4/2024: Tại Khoản 5 Điều 40 Luật Đất đai năm 2013 quy định: Việc xác định mục tiêu, quy mô đầu tư tại khu đất đề xuất thực hiện dự án được thực hiện theo quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt. UBND huyện Đan Phượng có trách nhiệm phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và báo cáo Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất Thành phố thẩm định, trình UBND Thành phố cập nhật Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng, hoàn thành trong năm 2024, làm cơ sở thực hiện thu hồi đất ở bước tiếp theo, đảm bảo đúng trình tự và tiến độ thực hiện của Dự án. - Theo Khoản 5 Điều 65 Luật Đất đai năm 2024 (dự kiến có hiệu lực từ 1/8/2024) quy định về Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh: <i>“5. Thành phố trực thuộc Trung ương đã có quy hoạch chung được phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị thì không phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh mà căn cứ quy hoạch chung để lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh. Trường hợp quy hoạch chung được phê duyệt sau khi phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh mà làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thì không phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh mà căn cứ quy hoạch chung để lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.”</i> - Nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất (theo báo cáo của UBND huyện Đan Phượng tại văn bản số ...: Khu vực nghiên cứu thực hiện dự án chủ yếu là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP và đất công do UBND xã quản lý. Sau khi dự án được cấp có thẩm

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành. - UBND huyện Đan Phượng có báo cáo giải trình bổ sung và cam kết sau khi HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án sẽ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc điều chỉnh, cập nhật theo quy định hiện hành (tại văn bản số 2151/UBND-QLDA ngày 30/9/2024) làm cơ sở thực hiện thu hồi đất ở bước tiếp theo, đảm bảo đúng trình tự và tiến độ thực hiện của Dự án.
2	Dự án Cải tạo, nâng cấp trường TH, THCS, THPT Khương Hạ, quận Thanh Xuân	Dự án sử dụng nguồn ngân sách Thành phố, tại báo cáo thẩm định số 487/BC-KH&ĐT ngày 27/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa làm rõ được khả năng cân đối nguồn vốn của dự án (dự kiến bố trí 39.850 triệu đồng/148.690 triệu đồng). Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối nguồn, việc đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công: <i>“Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”.</i>	- Tại báo cáo số 149/BC-BCSD ngày 15/9/2024 của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố về điều chỉnh Kế hoạch ĐTC năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch ĐTC 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố, theo đó: Dự nguồn cho các dự án để phê duyệt chủ trương đầu tư là 3.365 tỷ đồng vốn NSTP trong nước. - Dự án “Cải tạo, nâng cấp trường TH, THCS, THPT Khương Hạ” đã có danh mục tại Kế hoạch đầu tư công GD 2021-2025 cấp Thành phố và được dự nguồn để phê duyệt chủ trương đầu tư là 3.365 tỷ đồng. Sau khi dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, Kế hoạch ĐTC năm 2025, Thành phố bố trí vốn linh hoạt để triển khai công tác CBĐT, phê duyệt Dự án để bố trí vốn thực hiện dự án từ năm 2026 nên không thuộc nhóm các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch ĐTC trung hạn 2021-2025 và 2026-2030.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
3	Dự án xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội tại phường Phú Lương, quận Hà Đông	(1) Trên cơ sở đề xuất điều chỉnh dự án, phạm vi diện tích đất thực hiện dự án không thay đổi so với chủ trương đầu tư đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022. Tại nội dung đề xuất của UBND Thành phố tại Tờ trình số 440/TTr-UBND ngày 25/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội, không có hạng mục GPMB bằng do trên cơ sở khẳng định của UBND quận Hà Đông (tại văn bản số 2729/UBND-QLĐT ngày 03/11/2022) đã hoàn thành việc GPMB. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ trách nhiệm của UBND quận Hà Đông đối với nội dung khẳng định tại văn bản nêu trên.	- Tại Văn bản tham gia thẩm định BC NCTKT số 2729/UBND-QLĐT ngày 03/11/2022, UBND quận Hà Đông đã có ý kiến: “<i>Vị trí khu đất nghiên cứu thuộc địa giới hành chính phường Phú Lương, quận Hà Đông. Hiện trạng khu đất đề xuất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trường là khu đất trống, đã được GPMB và xây dựng tường rào bao quanh với quy mô khoảng 4,2 ha</i>”. Do đó, tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố, Dự án không có nội dung về GPMB. - Trong quá trình thực hiện lập QH TMB tỷ lệ 1/500 và BCNCTKT dự án, UBND quận Hà Đông có văn bản số 3322/UBND-PTQĐ ngày 02/12/2023 trong đó có ý kiến “<i>Diện tích còn lại là 471,1m² đất ở của 05 hộ gia đình chưa thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ GPMB</i>”. - Theo QH TMB được phê duyệt, diện tích đất nghiên cứu lập QH TMB là 42.175,32m², trong đó: diện tích đất trong phạm vi mở đường theo QH là 1.682,32 m²; diện tích đất thực hiện dự án là 40.493m²; Thực hiện ý kiến thẩm định của Sở TN&MT tại văn bản số 5792/STNMT-QHKHSDĐ ngày 23/8/2024, Sở Xây dựng đã rà soát, đề xuất diện tích GPMB cho dự án là 633,32m² với tổng giá trị khoảng 9.540 triệu đồng (bao gồm 438,57m² nằm trong diện tích đất thực hiện dự án và 194,75m² thuộc phạm vi đất mở đường theo QH). UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND quận Hà Đông làm rõ trách nhiệm trong việc báo cáo kết quả GPMB không chính xác của Khu đất thực hiện Dự án tại 02 Văn bản nêu trên.
		(2) Theo quy định tại khoản 7, Điều 12, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP của Chính phủ “Chi phí DP cho khối lượng, công việc phát sinh được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng chi phí xây dựng, chi phí TB, chi phí QLDA, chi phí TV&TXD và chi phí khác”, theo hướng dẫn tại Phụ lục 1, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, chi phí DP trên được xác định trên tỷ lệ % các chi phí trên bao gồm cả chi phí GPMB. Tại đề xuất của UBND Thành phố, tổng chi phí xây dựng, chi phí TB,	- Kế hoạch ĐTC trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội được HĐND thành phố Hà Nội ban hành tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 trong đó tại Phụ lục 3.2 – Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề đã xác định Dự án “<i>Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong</i>” tại phường Phú Lương, quận Hà Đông, tổng mức đầu tư là 980 tỷ đồng”. - Tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố, sau khi dự trừ các khoản mục chi phí (XD, TB, QLDA, TV & TXD, chi phí khác) thì chi phí DP cho khối lượng công việc phát sinh được xác định là khoảng 6,77% để đảm bảo sơ bộ TMĐT không vượt so với giá trị dự kiến bố trí nguồn cho dự án theo Nghị quyết

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		chi phí QLDA, chi phí TVĐTXD và chi phí khác sau điều chỉnh giảm khoảng 29,9 tỷ đồng, tuy nhiên chi phí DP phát sinh khối lượng tăng khoảng 26,4 tỷ đồng. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc điều chỉnh nêu trên	trung hạn số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 là 980 tỷ đồng. - Dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định BCNCKT (thẩm định dự án) tại văn bản số 5131/SXD-QLXD ngày 26/6/2024. Theo đó, BCNCKT điều chỉnh của dự án đã cập nhật kết quả thẩm định tại văn bản nêu trên và bổ sung chi phí GPMB; theo đó tổng giá trị các khoản mục chi phí (GPMB, XD, TB, QLDA, TV ĐTXD, chi phí khác) có giảm khoảng 29,9 tỷ đồng so với nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022. - Theo quy định tại điểm 2.5 mục II Phụ lục I Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí ĐTXD có quy định chi phí DP cho khối lượng, công việc phát sinh (GDP1) xác định theo công thức: $G_{DPI} = (G_{BT, TĐC} + G_{XD} + G_{TB} + G_{QLDA} + G_{TV} + G_K) \times k_{ps}$ Trong đó: tỷ lệ DP cho khối lượng, công việc phát sinh, $k_{ps} \leq 10\%$ Để đảm bảo việc dự trù phát sinh khối lượng đối với những công việc triển khai trong các giai đoạn sau, BCNCKT điều chỉnh đề xuất nâng định mức tỷ lệ dự DP sinh khối lượng là 10%. Do đó chi phí DP cho khối lượng công việc phát sinh tại BCNCKT điều chỉnh dự án tăng khoảng 26,4 tỷ đồng so với chủ trương đầu tư được HĐND Thành phố duyệt tại Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022.
		(3) Theo phân loại, dự án xây dựng Trường Đào tạo cán bộ LHP thành phố HN tại phường Phú Lương, quận Hà Đông là dự án nhóm A, đề nghị UBND Thành phố rà soát theo Quy chế làm việc của Thành ủy để báo cáo xin chủ trương theo thẩm quyền quy định.	- Theo quy định tại Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025): Ban Thường vụ Thành ủy: <i>Xem xét, cho ý kiến về chủ trương triển khai thực hiện trước khi cơ quan có thẩm quyền của Thành phố quyết định/chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công... đối với: Các dự án đầu tư đã được Ban Thường vụ Thành ủy cho chủ trương ban đầu, bao gồm: Các dự án đầu tư công thuộc nhóm A theo quy định của Chính phủ khi có sự thay đổi về mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư chính của dự án, thay đổi tổng mức đầu tư dự án (trừ trường hợp chỉ thay đổi tổng mức đầu tư do kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư tăng hoặc do trượt giá theo quy</i>

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			<i>định hoặc tỷ giá</i>)... - Dự án xây dựng Trường Đào tạo cán bộ LHP thành phố HN là dự án nhóm A; đã xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương triển khai trước khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Nay, Sở xây dựng đề xuất điều chỉnh BCNCKT của Dự án, với 02 nội dung đề xuất điều chỉnh (bổ sung thêm hạng mục GPMB nhưng diện tích đất thực hiện Dự án không thay đổi và điều chỉnh một số chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc của công trình) không làm thay đổi về mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư chính của Dự án cũng như không thay đổi TMĐT của Dự án nên không thuộc đối tượng báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy trước khi cơ quan có thẩm quyền của Thành phố quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án.
		(4) Đề nghị Chủ đầu tư làm rõ tiến độ triển khai thực hiện nội dung tại gạch đầu dòng thứ 1, khoản 9, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố, đặc biệt là các nội dung xác định quy mô đầu tư của dự án phù hợp với Chiến lược phát triển Trường Đào tạo cán bộ LHP thành phố HN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	(3) Tại khoản 9, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố, có nội dung: “Quy mô, chỉ tiêu quy hoạch của dự án: Chi tiết quy mô, chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc công trình nêu trên tạm xác định tại giai đoạn lập BCNCKT. Trong quá trình triển khai tiếp theo, Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trường Đào tạo cán bộ LHP để tiếp tục rà soát, xác định chính xác quy mô đầu tư của dự án trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư theo quy định, đảm bảo phải phù hợp với Chiến lược phát triển Trường Đào tạo cán bộ LHP thành phố HN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được cấp có thẩm quyền phê duyệt”. - Sau khi Dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư. Ngày 23/6/2023 Thành ủy Hà Nội phê duyệt Đề án số 27-ĐA/TU về phát triển Trường Đào tạo cán bộ LHP thành phố HN đến năm 2030. Căn cứ nội dung Đề án số 27-ĐA/TU của Thành ủy, Ban QLDA - Chủ đầu tư dự án đã điều chỉnh nhiệm vụ thi tuyển phương án kiến trúc của Dự án. Ngày 29/02/2024 Sở Quy hoạch - Kiến trúc phê duyệt QH TMB, tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 02/QĐ-QHKT-TMB và chấp thuận phương án kiến trúc tại văn bản số 962/QHKT-PAKT-NSH-HTKT ngày 11/3/2024. Chủ trương đầu tư điều chỉnh của Dự án đã cập nhật các

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			thông tin về chỉ tiêu QH TMT, tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc đã được phê duyệt duyệt.
4	Dự án cải tạo, nâng cấp Phòng khám A thành Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội thuộc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn	(1) Dự án chưa nằm trong mạng lưới bệnh viện đã được phê duyệt, Đề án thành lập Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố chưa được xây dựng và phê duyệt. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp với các Quy hoạch đã được phê duyệt, cơ sở pháp lý và sự cần thiết đầu tư của dự án.	- Về quy hoạch xây dựng (Theo ý kiến của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Văn bản số 2571/QHKT-ND ngày 14/6/2024): + Theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng Thủ Đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 (kèm theo Thuyết minh và Quy định quản lý), Bệnh viện Xanh Pôn thuộc khu vực nội đô lịch sử với định hướng quy hoạch: Nâng cấp cải tạo các cơ sở y tế hiện có và thuộc khu vực Trung tâm chính trị Ba Đình (A1), quy mô được xác định trong Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm chính trị Ba Đình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. - Theo Quy hoạch điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu trung tâm Chính trị Ba Đình, thành phố Hà Nội, tỷ lệ 1/2000 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2411/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 và Quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu trung tâm chính trị Ba đình đã được UBND Thành phố ban hành tại Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 21/5/2014: Khu đất Bệnh viện Xanh Pôn thuộc lô đất ký hiệu G2 (chỉ tiêu quy hoạch được xác định: Mật độ xây dựng 30%; Tầng cao tối đa 05 tầng) với định hướng trở thành nơi cấp cứu, khám bệnh chất lượng cao, giảm thiểu tối đa diện tích phục vụ điều trị, giảm mật độ xây dựng, chỉnh trang cải tạo khuôn viên, tăng diện tích cây xanh (giảm mật độ xây dựng xuống còn 30-35% bỏ chức năng điều trị nội trú). + Dự án đề xuất cải tạo nhà E, không xây mới để thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh và điều trị ngoại trú cho các đối tượng cán bộ, không thực hiện điều trị nội trú. Do vậy, việc Cải tạo nâng cấp Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố thuộc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn như nêu trên là phù hợp với chức năng sử dụng đất, chỉ tiêu không chế tối đa về tầng cao theo quy hoạch được duyệt. - Sự phù hợp với các Quy hoạch ngành đã được phê duyệt, cơ sở pháp lý và sự cần thiết đầu tư của Dự án:

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			+ Phòng khám A có nhiệm vụ quản lý sức khỏe cán bộ thuộc diện đã được phân cấp quản lý (đối tượng A và đối tượng B) theo Quyết định số 171/QĐ-SYT ngày 28/01/2019 của Sở Y tế Hà Nội về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác Phòng khám A thuộc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn. Tính đến nay, phòng khám A thuộc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn đang quản lý chăm sóc, khám, điều trị ngoại trú cho hơn 5.000 cán bộ (trong tổng số 9.680 cán bộ toàn thành phố, chiếm 53%) và tăng hơn 10% số cán bộ được quản lý tại Phòng khám A so với các năm. Số lượt khám bệnh tại Phòng khám A tăng trung bình 12% so với các năm. Hiện nay, cơ sở vật chất của Phòng khám A xuống cấp gây ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh cho cán bộ thành phố. + Căn cứ đề xuất của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cán bộ Thành phố, Thành ủy Hà Nội tại Báo cáo số 16-BC/BBVCSSKCBTP ngày 14/7/2024: “Ban đề nghị Thành phố quan tâm đầu tư xây dựng Trung tâm khám chữa bệnh cho các đối tượng cán bộ Thành phố tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn để công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ đạt hiệu quả ngày càng tốt hơn”. Theo định hướng của Thành ủy, UBND Thành phố, trong những năm tới, với mục tiêu nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý cần tổ chức tập trung ở một số bệnh viện lớn có điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, trong đó Phòng khám A thuộc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn được giao nhiệm vụ đảm nhiệm phần lớn công tác này. Đây còn là tiền đề xây dựng Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn trở thành Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng theo định hướng phát triển của ngành Y tế giai đoạn đến năm 2030 theo Quyết định số 201/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 27/02/2024 về phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng nghĩa với việc Phòng khám A là tuyến cuối của vùng Đồng bằng sông Hồng trong công tác khám chữa bệnh cho đối tượng cán bộ. Như vậy, đề xuất dự án phù hợp với định hướng nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			chăm sóc sức khỏe cán bộ của Thành ủy, UBND Thành phố và Sở Y tế trong những năm tới. + Để đảm bảo tính pháp lý phê duyệt chủ trương đầu tư dự án trong điều kiện Đề án thành lập Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố chưa được phê duyệt; với mục tiêu đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng và trang thiết bị nhằm mục tiêu chủ yếu là nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho cán bộ của Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh tên dự án là <i>“Cải tạo, nâng cấp Phòng khám A Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn phục vụ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội”</i>
		(2) Theo ý kiến của Sở Y tế tại văn bản số 280/SYT-KHTC ngày 06/9/2024: Dự án đề xuất cải tạo thuộc một phần dự án Cải tạo bệnh viện đa khoa Xanh Pôn và xây dựng khu nhà điều trị nội khoa được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 07/3/2008. Đến nay, dự án chưa thực hiện công tác nghiệm thu, quyết toán dự án hoàn thành theo quy định. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự trùng lặp các dự án, hạng mục khi đề xuất cải tạo đối với các hạng mục đã được đầu tư tại dự án trên đảm bảo quy định tại khoản 2, Điều 18 Luật Đầu tư công.	Dự án Cải tạo Bệnh viện đa khoa Xanh pôn và xây dựng khu nhà điều trị nội khoa được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 07/3/2008 (có hạng mục cải tạo, nâng cấp nhà Khoa nhi – nhà E), dự án đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng năm 2016. Tuy nhiên, tại thời điểm nghiệm thu bàn giao, Chủ đầu tư chưa tổ chức mời Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trước khi hoàn thành bàn giao cho Bệnh viện đa khoa Xanh pôn đưa vào sử dụng. Ban QLDA (Chủ đầu tư) đã hoàn thiện các thủ tục trình Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án tại Tờ trình số 75/TTr-BQLDA ngày 07/9/2021. Ngày 13/12/2022, Ban QLDA đã có Văn bản số 1463/BQLDADD-DA4 đề nghị Sở Xây dựng kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng Cải tạo Bệnh viện đa khoa Xanh pôn và xây dựng khu nhà điều trị nội khoa. Đến nay, Ban QLDA đang phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan kiểm tra nghiệm thu làm cơ sở trình Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án. Dự kiến tiến độ dự kiến hoàn thành việc quyết toán dự án: Hợp liên ngành kiểm tra, nghiệm thu trong tháng 10/2024; Hoàn thiện hồ sơ trình Sở Tài chính trong tháng 11/2024. Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hoá Xã hội, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Ban QLDA phối hợp với Sở Y tế song song việc hoàn thiện thủ tục trình thẩm, duyệt quyết toán Dự án Cải tạo Bệnh viện đa khoa Xanh pôn và xây dựng khu nhà điều trị nội khoa; thực hiện rà soát các

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			hạng mục đề xuất đầu tư, cải tạo thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Phòng khám A đảm bảo tránh trùng lắp, lãng phí vốn đầu tư.
		(3) Dự án chưa làm rõ khả năng cân đối nguồn của dự án. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối nguồn, việc đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công.	Tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố, Dự án thuộc danh mục được dự kiến nguồn vốn kế hoạch 5 năm 2021-2025 cho một số nhiệm vụ, dự án cấp thiết, quan trọng cấp Thành phố với tổng mức đầu tư dự kiến là 587 tỷ đồng và dự nguồn giai đoạn 2021-2025 là 100 tỷ đồng (Phụ lục số 12.1). Theo đề xuất của Sở Y tế, tổng mức đầu tư (dự kiến) của Dự án là 385,26 tỷ đồng (trong đó chi phí dự phòng khoảng 35 tỷ đồng); thời gian thực hiện 2025-2027. Sau khi dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, Kế hoạch ĐTC năm 2025, Thành phố bố trí vốn linh hoạt để triển khai công tác CBĐT, phê duyệt Dự án để đảm bảo điều kiện bố trí vốn thực hiện dự án từ năm 2026 nên không thuộc nhóm các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch ĐTC trung hạn 2021-2025 và 2026-2030.
		(4) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 4144/BC-SYT ngày 30/8/2024 gửi kèm theo hồ sơ chưa được cập nhật hoàn thiện theo ý kiến tại báo cáo 529/BC-KH&ĐT theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 26, Luật Đầu tư công.	UBND Thành phố xin tiếp thu và chỉ đạo Sở Y tế hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo Ý kiến của cơ quan thẩm định theo đúng quy định.

PHỤ LỤC 2

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XVI.

Lĩnh vực: Hạ tầng kỹ thuật

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
A	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư lĩnh vực Hạ tầng		
I	Dự án sử dụng ngân sách Thành phố		
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án: Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (Cầu đường sắt Đuống) và các dự án đầu tư khu vực Bắc sông Đuống trên địa bàn huyện Gia Lâm	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội, tuy nhiên là dự án do Bộ Giao thông vận tải đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội với tiến độ thực hiện dự án Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2021 đến năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND Thành phố, trình HĐND Thành phố bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 của Thành phố. Dự án chưa có trong Danh mục Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2025 đã được UBND Thành phố phê duyệt ban hành kèm theo Quyết	Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Kế hoạch 2026-2030, UBND Thành phố đã báo cáo cụ thể tại Tờ trình số 342/TTr-UBND ngày 25/9/2024 ngày 25/9/2024 của UBND Thành phố về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Thành phố. - Tại khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 15 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật nhà ở quy định: Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở bằng nguồn vốn đầu tư công thì cơ quan, đơn vị được giao chuẩn bị dự án lập báo cáo đề xuất chủ

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		định số 1186/QĐ-UBND ngày 23/02/2023; số 4279/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 (cập nhật đợt 1); số 6017/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 (cập nhật đợt 2); đề nghị UBND huyện Gia lâm báo cáo UBND Thành phố xem xét, cho phép cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2021-2025 trước khi thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương thực hiện Dự án	trương đầu tư và việc quyết định chủ trương đầu tư dự án <u>theo quy định của pháp luật về đầu tư công</u>. - Theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ thì các dự án không thuộc trường hợp (dự án đầu tư xây dựng nhà ở sử dụng vốn đầu tư công và dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ hoặc mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ) cơ quan chủ trì thẩm định chủ trương đầu tư dự án gửi lấy ý kiến thẩm định của cơ quan quản lý nhà ở cùng cấp về các nội dung trong đó có nội dung Sự phù hợp của các nội dung đề xuất về nhà ở với nội dung chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Tại Điều 31 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định về nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C chưa quy định sự phù hợp của các nội dung đề xuất về nhà ở với nội dung chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Tại điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: <i>"Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng phải thuyết minh rõ các nội dung sau:</i> <i>đ) Sự phù hợp với định hướng phát triển đô thị, chương trình phát triển đô thị được phê duyệt (nếu có); kế hoạch xây dựng và hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật trước khi khai thác nhà ở (nếu có), công trình hạ tầng xã hội và các công trình khác trong dự án; kế hoạch và danh mục các khu vực hoặc công trình và dịch vụ công ích sẽ bàn giao trong trường hợp có bàn giao cho Nhà nước".</i> Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án: Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (Cầu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Khu vực đề xuất thực hiện Dự án hiện có tuyến điện cao thế 110kV (Gia Lâm - Đông Anh) và trung thế 35kV cắt qua, trong quá trình triển khai đề nghị UBND huyện Gia Lâm rà soát hiện trạng hệ thống mạng lưới các tuyến điện tại khu vực, liên hệ với cơ quan quản lý tuyến điện nêu trên để được thỏa thuận di chuyển xây dựng dọc các tuyến đường quy hoạch hoặc xác định hành lang bảo vệ theo quy định của Luật Điện lực trong trường hợp không di chuyển. Rà soát lại các chi phí trong tổng mức đầu tư như: chi phí xây dựng (đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tham khảo theo suất đầu tư của các dự án tương tự, tuy nhiên chưa phân tích, đánh giá theo từng	đường sắt Đuống) và các dự án đầu tư khu vực Bắc sông Đuống, trên địa bàn huyện Gia Lâm sử dụng vốn đầu tư công nên theo quy định trên ở giai đoạn lập Chủ trương đầu tư dự án pháp luật không quy định phải cập nhật danh mục danh mục thuộc kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, Chủ đầu tư có Văn bản gửi Sở Xây dựng tổng hợp cập nhật danh mục thuộc kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội, trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định (Nội dung giải trình trên được Liên Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư thống nhất tại cuộc họp ngày 13/8/2024 - Kèm theo biên bản cuộc họp ngày 13/8/2024). UBND huyện Gia Lâm xin tiếp thu và lưu ý trong quá trình triển khai bước tiếp theo sau khi Chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt. - Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng (tại văn bản số 6293/SXD-PTĐT ngày 02/8/2024), Sở Tài chính (tại văn bản số 4711/STC-TCĐT ngày 08/8/2024), UBND huyện Gia Lâm đã tiếp thu và hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tại Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 19/8/2024 (UBND huyện Gia Lâm đã tiếp thu, bổ sung

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		hạng mục công trình xây dựng để điều chỉnh theo tình hình thực tế dự án), chi phí trạm biến áp (UBND huyện Gia Lâm phối hợp với Tổng công ty Điện lực Hà Nội làm rõ trách nhiệm đầu tư công trình điện đảm bảo đúng quy định Luật Điện lực và các quy định pháp luật hiện hành)...; cập nhật các quy chuẩn, tiêu chuẩn mới được thay thế (như hạng mục chiếu sáng, công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung...)	Quyết định số 5942/QĐ-UBND 06/9/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Phù Đồng, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm làm cơ sở tính suất vốn đầu tư xây dựng và nghiên cứu tính toán điều chỉnh, quy đổi suất vốn đầu tư xây dựng công trình về thời điểm, địa điểm tính toán theo hướng dẫn tại mục 3.1.4 - Mục I Suất vốn đầu tư xây dựng công trình - Phần I Thuyết minh và hướng dẫn sử dụng Ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (hệ số vùng = 0,926 Phần 3 của Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 và chỉ số giá xây dựng trung bình năm 2021 - 2024 là 1,08 theo Quyết định số 253/QĐ-SXD ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Sở xây dựng Hà Nội về việc công bố chỉ số giá xây dựng tháng 1, 2, 3 và quý I năm 2024), Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định có Báo cáo số 482/BC-KH&ĐT ngày 27/8/2024 về việc báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư dự án trên. UBND Thành phố có Tờ trình số 286/TTr-UBND ngày 30/8/2024 trình HĐND Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. - Về chi phí trạm biến áp: Trong quá trình triển khai bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, dự án đầu tư xây dựng), UBND huyện Gia Lâm thỏa thuận với Tổng Công ty Điện lực Thành phố về phương thức đầu tư, phương án bàn giao, tiếp nhận, quản lý, khai thác và hoàn trả vốn đầu tư hoặc điều chuyển tài sản ngay sau công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng quy định tại Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành, chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 5980/UBND-KT ngày 04/12/2018 của UBND Thành phố.
2	Dự án Xây dựng tuyến	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án thuộc danh	Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Kế hoạch 2026-2030, UBND Thành phố đã báo cáo cụ thể tại Tờ trình số 342/TTr-UBND ngày

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	đường Tây Thăng Long đoạn từ đường trục kinh tế Bắc Nam đến điểm nối tiếp với tuyến đường Tây Thăng Long hiện có trên địa bàn Thị xã Sơn Tây, thuộc địa phận huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây	mục các dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố dự kiến nghiên cứu chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 trong Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố Về Quy hoạch: Dự án đang lập dựa vào chỉ giới đường đỏ tuyến đường đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 26/9/2010, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay đã có một số thay đổi về các quy định của Luật, Quy hoạch phân khu, chi tiết, hiện trạng (như Luật quy hoạch số 21/2017/QH14; Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016; Quy hoạch chung xây dựng huyện Phúc Thọ đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 tại Quyết định số 5335/QĐ-UBND ngày 16/10/2014; Quy hoạch phân khu đô thị phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây tỷ lệ 1/2.000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 và Chỉ giới đường đỏ tỷ lệ 1/500 tuyến đường trục phát triển huyện Phúc Thọ được UBND	25/9/2024 ngày 25/9/2024 của UBND Thành phố về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Thành phố. Hiện trạng tuyến đường theo chỉ giới đường đỏ được duyệt chủ yếu là đất nông nghiệp, qua rà soát sơ bộ, phạm vi của tuyến đường không cắt vào phạm vi công trình di tích lịch sử nào trên địa bàn huyện. Trong các giai đoạn tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư sẽ rà soát cụ thể, chính xác phạm vi và sẽ có biện pháp đảm bảo các yếu tố kỹ thuật, phù hợp với các quy định có liên quan, đảm bảo tiến độ triển khai dự án, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4531 /QĐ-UBND ngày 16/9/2010....); Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo UBND Phúc Thọ rà soát hiện trạng tuyến đường, đánh giá sự phù hợp với các quy hoạch, các di tích lịch sử làm cơ sở đề xuất phương án triển khai, đảm bảo tính đồng bộ, tránh phải điều chỉnh phương án tuyến nhiều lần, gây lãng phí... Rà soát, khớp nối đồng bộ, tránh chồng lấn với các dự án hiện có và đang triển khai trong khu vực như: dự án xây dựng cầu Vân Phúc và đường kết nối ra Quốc lộ 32, tuyến Tây Thăng Long hiện trạng thuộc địa bàn thị xã Sơn Tây...	Theo chỉ giới đường đỏ được phê duyệt của tuyến đường chỉ có phạm vi giao cắt tại nút giao đường trục kinh tế Bắc Nam là giao cắt khác mức. Nội dung này, UBND huyện Phúc Thọ đã thống nhất cùng sở Giao thông Vận tải (<i>Đơn vị được giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long đoạn từ tỉnh lộ 417 đến đường trục kinh tế Bắc Nam, thuộc địa phận huyện Đan Phượng và Phúc Thọ</i>), cụ thể: Phạm vi nút giao sẽ được nghiên cứu tại dự án do sở Giao thông Vận tải lập chủ trương đầu tư, đảm bảo không chồng lấn với cả dự án xây dựng cầu Vân Phúc và đường kết nối ra Quốc lộ 32 hiện đã được phê duyệt dự án. - Dự án có khoảng 130m nằm trên địa phận thị xã Sơn Tây (Phạm vi giáp ranh) nối tiếp với Tuyến Tây Thăng Long hiện có trên địa bàn thị xã (đã hoàn thành và đang khai thác), khớp nối hiện trạng tương đối dễ dàng, đảm bảo không chồng lấn dự án. - Các giao cắt còn lại trên tuyến là giao cắt cùng mức, đồng thời hiện trạng tuyến đường chủ yếu là đi qua đất nông nghiệp nên việc khớp nối đồng bộ là tương đối dễ dàng, không chồng lấn các dự án.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Chi đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, đơn giá xây dựng của thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường... (Khái quát trong đề xuất của Thành phố đang tính theo suất đầu tư ban hành tại Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 hiện nay đã được thay thế bằng Quyết định số 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024; Trong Khái toán kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB có mục 16 đền bù đất thổ cư nhưng văn bản số 1313/UBND-QLĐT của UBND huyện Phúc Thọ lại nêu “Ranh giới thu hồi dự án không thu hồi đất ở nên không phải bố trí tái định cư phục vụ dự án”)	Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án được lập theo phương pháp ước tính trên cơ sở quy mô, công suất và Suất vốn đầu tư xây dựng ban hành tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 của Bộ Xây dựng; Đồng thời đã tính toán quy đổi tại mặt bằng giá thời điểm năm 2024 trên cơ sở chỉ số giá xây dựng quốc gia năm 2023 được Bộ xây dựng công bố tại Quyết định số 167/QĐ-BXD ngày 13/3/2024. Do đó, mặc dù hiện nay Bộ Xây dựng mới ban hành Quyết định số 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 thay thế Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 nhưng qua rà soát, tổng mức đầu tư không có sự biến động đáng kể, nên việc giữ nguyên tổng mức đầu tư đã đề xuất là phù hợp. - Trong khái toán chi phí GPMB có một phần diện tích nhỏ đất thổ cư, với giá trị chi phí không lớn, khoảng 8,0 tỷ: Do quá trình lập chủ trương đầu tư, UBND huyện Phúc Thọ có ước tính sơ bộ GPMB một số vị trí thửa đất thổ cư giáp ranh, liền kề tuyến đường, nhưng diện tích GPMB của thửa đất cho dự án là nhỏ. Quá trình triển khai tiếp theo, sẽ được chính xác khi dự án được cắm mốc GPMB, đo đạc lập bản đồ địa chính và lập phương án GPMB cụ thể. Tuy nhiên, UBND huyện Phúc Thọ khẳng định việc GPMB không làm ảnh hưởng đến nhà kiên cố của các hộ dân trên đất thổ cư và không phải thực hiện tái định cư. - Các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư của dự án được ước tính sơ bộ, phù hợp với các quy định hiện hành, có dự tính đến các yếu tố dự phòng chi phí, do đó, UBND huyện Phúc Thọ kính đề nghị giữ nguyên giá trị tổng mức đầu tư đã trình, để đảm bảo đủ kinh phí để triển khai thực hiện dự án theo đúng quy mô đầu tư được HĐND Thành phố phê duyệt.
3	(9). Dự án Mở rộng quốc lộ 32 đoạn qua địa	Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn và việc sắp	Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Kế hoạch 2026-2030, UBND Thành phố đã báo cáo cụ thể tại Tờ trình số 342/TTr-UBND ngày

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800; (10). Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417)	xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt; các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công 2026-2030; tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm để triển khai những nhiệm vụ, công trình, dự án lớn, mang tính biểu tượng, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, tuân thủ trình tự và quy định tại Điều 18 và Điều 55 Luật Đầu tư công	25/9/2024 ngày 25/9/2024 của UBND Thành phố về định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Thành phố.
II Dự án sử dụng ngân sách cấp huyện			
1	Dự án Xây dựng tuyến đường N08 (Đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài)	Rà soát quy mô, hướng tuyến đảm bảo không trùng với dự án thuộc đồ án Quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội đang được nghiên cứu	Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; Tờ trình số 199-TTr/BCSĐ ngày 28/6/2024 của Ban cán sự đảng UBND thành phố về việc tổ chức nghiên cứu lập quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4, lập điều chỉnh các quy hoạch phân khu đô thị phía đông Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội (kèm theo bản đồ). Tuyến đường thuộc địa phận xã Tân Lập không thuộc đồ án Quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội đang được nghiên cứu.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Chi đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, đơn giá xây dựng của thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...	- Suất đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng về công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình không có hạng mục đường đô thị, do đó trong hồ sơ đã vận dụng xác định chi phí xây dựng theo phương pháp tổng hợp (các bộ phận kết cấu công trình có trong suất đầu tư thì áp dụng theo suất đầu tư, các hạng mục không có trong suất đầu tư thì lập dự toán chi tiết). - Tuyến đường nghiên cứu là công trình đường đô thị, có khả năng phát sinh các giải pháp kỹ thuật khi đi qua khu vực dân cư và bảo vệ các công trình ngầm nổi, do đó để đảm bảo tổng mức đầu tư của dự án không phải điều chỉnh nên trong bước chủ trương đầu tư lấy suất đầu tư theo hệ số 1 (không tính đến hệ số điều chỉnh vùng). Trong các bước tiếp theo, Chủ đầu tư sẽ chỉ đạo các bên liên quan thực hiện công tác lập dự toán đúng, đủ, chính xác và phù hợp với các quy định hiện hành
		Dự án thuộc phân cấp đầu tư xây dựng, quản lý của Thành phố nhưng sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện. Tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng, giai đoạn 2024-2025 dự án được bố trí vốn công tác chuẩn bị đầu tư từ Ngân sách huyện là 800 triệu đồng (tương đương khoảng 0,095% tổng mức đầu tư dự kiến). Đề nghị UBND Thành phố giải	- Ngày 15/4/2024, HĐND huyện Đan Phượng đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐND về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng; trong đó, Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết nghị bố trí nguồn vốn chuẩn bị đầu tư bằng nguồn ngân sách huyện đối với dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố: Dự án xây dựng tuyến đường N08 (Đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài), bố trí 800 triệu đồng. - Ngày 20/9/2024, UBND huyện Đan Phượng đã báo cáo đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng xem xét, thống nhất chủ trương giao UBND huyện tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		trình sự phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019 khi thực hiện Dự án trong giai đoạn 2026-2030	nêu trên vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của huyện trình HĐND huyện phê duyệt đảm bảo kịp thời, đúng quy định. - Ngày 23/9/2024, Thường trực HĐND huyện đã có văn bản số 140/HĐND-VP thống nhất các nội dung đề nghị của UBND huyện Đan Phượng (Gửi kèm văn bản của Thường trực HĐND huyện). Quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, UBND huyện cam kết sẽ tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án trên theo đúng quy định
		Về tổng diện tích đất thu hồi phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, đề nghị kiểm tra, làm rõ: + Diện tích đất nông nghiệp thu hồi khoảng 69.250m²: nguồn gốc, cơ cấu loại đất cụ thể thực hiện dự án thuộc loại đất nào trong nhóm đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai ngày 18/01/2024 làm căn cứ triển khai các quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. + Sự phù hợp với quy hoạch đối với diện tích đất ở thu hồi khoảng 7.250m² với khoảng 65 hộ bị ảnh hưởng (trong đó có 58 hộ thuộc diện tái định cư)	- Đối với diện tích đất nông nghiệp UBND huyện Đan Phượng đã kiểm tra, rà soát theo phạm vi thực hiện dự án. Về nguồn gốc và cơ cấu cụ thể từng loại đất: Sau khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành. - Đối với diện tích đất ở UBND huyện Đan Phượng đã kiểm tra, rà soát theo phạm vi thực hiện dự án. Sau khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành.
		Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Đề nghị khẳng định việc đảm bảo về quy hoạch	Ngày 11/7/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 5106/STNMT-QHKHSDĐ về việc tham gia ý kiến chủ trương đầu tư 04 dự án xây dựng tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Đan Phượng.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		sử dụng đất của Dự án	Trong đó nêu: “Theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng được UBND thành phố phê duyệt kèm theo Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 có thể hiện vị trí dự án là đất giao thông”. Do đó, dự án Xây dựng tuyến đường N08 (Đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài) phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
2	Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3,5)	Rà soát quy mô, hướng tuyến đảm bảo không trùng với dự án thuộc đồ án Quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội đang được nghiên cứu	Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; Tờ trình số 199-TTr/BCSĐ ngày 28/6/2024 của Ban cán sự đảng UBND thành phố về việc tổ chức nghiên cứu lập quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4, lập điều chỉnh các quy hoạch phân khu đô thị phía đông Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội (kèm theo bản đồ). Tuyến đường thuộc địa phận xã Tân Lập không thuộc đồ án Quy hoạch phân khu đô thị hai bên đường Vành đai 4 - đoạn đi qua thành phố Hà Nội đang được nghiên cứu
		Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, đơn giá xây dựng của thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...	- Suất đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng về công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình không có hạng mục đường đô thị, do đó trong hồ sơ đã vận dụng xác định chi phí xây dựng theo phương pháp tổng hợp (các bộ phận kết cấu công trình có trong suất đầu tư thì áp dụng theo suất đầu tư, các hạng mục không có trong suất đầu tư thì lập dự toán chi tiết). - Tuyến đường nghiên cứu là công trình đường đô thị, có khả năng phát sinh các giải pháp kỹ thuật khi đi qua khu vực dân cư và bảo vệ các công trình ngầm nổi, do đó để đảm bảo tổng mức đầu tư của dự án không phải điều chỉnh nên trong bước chủ trương đầu tư lấy suất đầu tư theo hệ số 1 (không tính đến hệ số điều chỉnh vùng). Trong các bước tiếp theo, Chủ

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Dự án thuộc phân cấp đầu tư xây dựng, quản lý của Thành phố nhưng sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện. Tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng, giai đoạn 2024-2025 dự án được bố trí vốn công tác chuẩn bị đầu tư từ Ngân sách huyện là 700 triệu đồng (tương đương khoảng 0,11% tổng mức đầu tư dự kiến). Đề nghị UBND Thành phố giải trình sự phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019 khi thực hiện Dự án trong giai đoạn 2026-2030 Về tổng diện tích đất thu hồi phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, đề nghị kiểm tra, làm rõ: + Diện tích đất nông nghiệp thu hồi khoảng	đầu tư sẽ chỉ đạo các bên liên quan thực hiện công tác lập dự toán đúng, đủ, chính xác và phù hợp với các quy định hiện hành - Ngày 15/4/2024, HĐND huyện Đan Phượng đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐND về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng; trong đó, Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết nghị bố trí nguồn vốn chuẩn bị đầu tư bằng nguồn ngân sách huyện đối với dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố: Dự án xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 2 đến đường vành đai 3.5, bố trí 700 triệu đồng. - Ngày 20/9/2024, UBND huyện Đan Phượng đã báo cáo đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng xem xét, thống nhất chủ trương giao UBND huyện tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án nêu trên vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của huyện trình HĐND huyện phê duyệt đảm bảo kịp thời, đúng quy định. - Ngày 23/9/2024, Thường trực HĐND huyện đã có văn bản số 140/HĐND-VP thống nhất các nội dung đề nghị của UBND huyện Đan Phượng (Gửi kèm văn bản của Thường trực HĐND huyện). Quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, UBND huyện cam kết sẽ tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án trên theo đúng quy định - Đối với diện tích đất nông nghiệp UBND huyện Đan Phượng đã kiểm tra, rà soát theo phạm vi thực hiện dự án. Về nguồn gốc và cơ cấu cụ thể từng loại đất: Sau khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		83.090m²: nguồn gốc, cơ cấu loại đất cụ thể thực hiện dự án thuộc loại đất nào trong nhóm đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai ngày 18/01/2024 làm căn cứ triển khai các quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. + Sự phù hợp với quy hoạch đối với diện tích đất ở thu hồi khoảng 5.910m² với khoảng 26 hộ bị ảnh hưởng (trong đó có 15 hộ thuộc diện tái định cư)	- Đối với diện tích đất ở UBND huyện Đan Phượng đã kiểm tra, rà soát theo phạm vi thực hiện dự án. Sau khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành.
		Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Đề nghị khẳng định việc đảm bảo về quy hoạch sử dụng đất của Dự án	Ngày 11/7/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 5106/STNMT-QHKHSDĐ về việc tham gia ý kiến chủ trương đầu tư 04 dự án xây dựng tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Đan Phượng. Trong đó nêu: “Theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng được UBND thành phố phê duyệt kèm theo Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 có thể hiện vị trí dự án là đất giao thông”. Do đó, Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3,5) phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
3	(14). Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục trung tâm (TC21) đoạn từ đường vành	Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố, được thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 bằng nguồn ngân sách	Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ, văn bản số 6555/KHHĐT-TH ngày 16/8/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,về việc lập Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030. Theo báo cáo của UBND huyện Đông Anh đang hoàn thiện Báo cáo định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 của Huyện, trình HĐND huyện Đông Anh tại kỳ họp gần nhất quyết nghị, theo đó: Báo cáo những nội dung: 1)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	đai 3 đến hết địa phận huyện Đông Anh; (15). Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường dọc sông Thiếp đoạn từ đường trục TC21 kết nối với đường Quốc lộ 3 cũ, huyện Đông Anh; (16). Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục trung tâm (TC21) đoạn từ đường Trường Sa đến đường vành đai 3, huyện Đông Anh	huyện). Đề nghị UBND Thành phố giải trình sự phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019 khi thực hiện Dự án trong giai đoạn 2026-2030.	Kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện (công tác chỉ đạo điều hành; kết quả thực hiện; hạn chế, tồn tại và nguyên nhân); 2) Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 (bối cảnh thực hiện; căn cứ; tổ chức triển khai xây dựng định hướng; mục tiêu của Kế hoạch; định hướng đầu tư; nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và hàng năm cho nhiệm vụ, chương trình, Dự án; thứ tự ưu tiên bố trí vốn; tổng hợp nhu cầu cần đầu tư; cơ cấu ngành, lĩnh vực; nguồn vốn, khả năng cân đối nguồn vốn; dự kiến kết quả đạt được; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch); 3) Kiến nghị, đề xuất. - Sau khi HĐND huyện Đông Anh quyết nghị định hướng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 của Huyện, UBND huyện Đông Anh sẽ triển khai các bước tiếp theo đảm bảo quy định tại Khoản 5, Điều 55, Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019. - Khả năng bố trí vốn: HĐND và UBND huyện Đông Anh có các văn bản: + Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/06/2024, HĐND huyện Đông Anh đã thống nhất chủ trương đầu tư Dự án sử dụng ngân sách Huyện. + Văn bản số 109/HĐND-TT ngày 08/8/2024, Thường trực HĐND huyện Đông Anh thống nhất xem xét bổ sung danh mục Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện sau khi Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư và giao UBND huyện Đông Anh có trách nhiệm cập nhật, bổ sung Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện để trình HĐND Huyện quyết nghị tại kỳ họp gần nhất,... + Văn bản số 2107/UBND-TCKH ngày 09/8/2024, UBND huyện Đông Anh báo cáo: Tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			HĐND huyện Đông Anh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện, có 17 Dự án chuyển tiếp sang Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 của Huyện là 8.132.000 triệu đồng, bằng 19,73% tổng số Kế hoạch vốn trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện (đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 89, Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019). + Văn bản số 2296/UBND-TCKH ngày 23/8/2024, UBND huyện Đông cam kết cân đối nguồn vốn và bố trí Kế hoạch vốn thực hiện Dự án theo đúng tiến độ kế hoạch được duyệt. + Tại các Tờ trình: Số 296/TTr-UBND ngày 05/9/2024, số 297/TTr-UBND ngày 05/9/2024, số 298/TTr-UBND ngày 05/9/2024, UBND Thành phố cũng đã yêu cầu UBND huyện Đông Anh có trách nhiệm: ++ Cập nhật, bổ sung Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Huyện, trong đó có dự nguồn Kế hoạch vốn trung hạn cho công tác chuẩn bị đầu tư Dự án, trình HĐND Huyện quyết nghị. +++ Đánh giá Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 của Huyện đảm bảo: Tuân thủ quy định tại khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Thành phố về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030; phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Huyện.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Riêng đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục trung tâm (TC21) đoạn từ đường Trường Sa đến đường vành đai 3, huyện Đông Anh, đề nghị chủ đầu tư: - Liên hệ với đơn vị quản lý cung cấp các số liệu của sông Thiếp tại vị trí cầu Đôi; kiểm tra, tính toán mực nước, khoảng cách tĩnh không, khoảng cách giữa các mố, lưu lượng tiêu thoát nước để nghiên cứu các thông số thiết kế của cầu Đôi cho phù hợp, đảm bảo yêu cầu tiêu thoát nước của khu vực. - Nghiên cứu phương án hoàn trả các hệ thống kênh mương chạy dọc và cắt qua dự án, liên hệ với cơ quan quản lý để thống nhất phương án, đảm bảo yêu cầu tưới, tiêu cho diện tích đất nông nghiệp, không gây ngập úng trong khu vực	Sau khi được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án, UBND Thành phố sẽ yêu cầu UBND huyện Đông Anh triển khai ở bước khảo sát, lập Dự án đầu tư
4	Dự án Đầu tư xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch cấp khu vực cạnh trường phổ thông liên cấp	Đề nghị UBND Thành phố giải trình sự phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019 khi thực hiện Dự án trong giai đoạn 2026-2030	Theo quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công: “Trước ngày 31 tháng 7 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau với tổng mức vốn đầu tư công dự kiến bằng tổng mức vốn đầu tư công của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, thông báo tổng mức vốn đầu tư công dự kiến của các Bộ, cơ quan trung ương và địa

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	xã Yên Viên, huyện Gia Lâm		phương để làm căn cứ quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án giai đoạn sau”. Hiện nay, Huyện chưa được thông báo về tổng mức vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của huyện. Tuy nhiên, trên cơ sở dự kiến kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025; mục tiêu định hướng phát triển của huyện giai đoạn 2026-2030; danh mục dự án chuyển tiếp, dự án đề xuất thực hiện mới đã giao các đơn vị nghiên cứu chuẩn bị; qua rà soát, tổng nhu cầu vốn của các dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp huyện và dự án nhiệm vụ chi Thành phố đã được phê duyệt sử dụng nguồn ngân sách huyện trong giai đoạn 2026-2030 là 7.580.300 triệu đồng cho 120 dự án. Trong khi đó, tổng nguồn thu ngân sách huyện dự kiến để chi đầu tư XDCB giai đoạn 2026-2030 dự kiến là: 8.309.771 triệu đồng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn của các nhiệm vụ, dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp huyện và dự án nhiệm vụ chi Thành phố đã được phê duyệt sử dụng nguồn ngân sách huyện giai đoạn 2026-2030, vì vậy, đề xuất của UBND Huyện sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện để thực hiện dự án là đảm bảo phù hợp với nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của huyện và chủ trương của Thành phố tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, uỷ quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội. UBND Huyện cũng đã có báo cáo số 427/BC-UBND ngày 21/8/2024 về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030, báo cáo UBND thành phố Hà Nội xem xét, chấp thuận nội dung trên. Thường trực HĐND huyện Gia Lâm đã thống nhất về chủ trương đề xuất của UBND huyện Gia Lâm về việc xem xét bổ sung dự án vào danh

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cấp huyện sau khi dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 80/HĐND-KTXH ngày 01/10/2024.
5	Dự án đầu tư cải tạo vỉa hè tuyến đường Yên Phụ, quận Ba Đình	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 5/7/2024 của HĐND quận Ba Đình về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung và dài hạn giai đoạn 2021-2025 tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2024, ước thực hiện kế hoạch đầu tư 2024, kế hoạch đầu tư công năm 2025: Vốn đã bố trí qua các năm từ 2021 đến nay cho dự án là 300 triệu và vốn cho dự án năm 2024 là 300 triệu. Trong báo cáo thẩm tra số 483/BC-KH&ĐT ngày 27/8/2024 có nêu “Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 10.300 triệu đồng, năm 2024 Dự án được bố trí vốn 300 triệu đồng” vậy số còn thiếu so với tổng mức đầu tư là 8.473 triệu đồng Nghiên cứu việc cải tạo, sửa chữa, duy trì tránh gây lãng phí ngân sách, do đây là công trình cải tạo nên cần tính toán khối lượng tháo dỡ vỉa hè phá dỡ bê tông móng một cách hợp lý, đảm bảo kỹ thuật	Dự án thuộc danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của UBND quận Ba Đình, nằm trong khả năng cân đối nguồn vốn của quận, sau khi được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND quận sẽ điều chỉnh bổ sung nguồn vốn đảm bảo đủ vốn thực hiện dự án. Quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án, UBND quận Ba Đình sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan nghiên cứu phương án tháo dỡ vỉa hè, bê tông... để việc thực hiện dự án đảm bảo kỹ thuật, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, tiết kiệm, tránh lãng phí ngân sách.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	1. Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (HĐND Quận ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15/11/2023, trong đó cho phép ứng vốn Quận để thực hiện và hoàn trả từ nguồn thu tiền sử dụng đất của các đối tượng được giao đất, và các nguồn thu hợp pháp khác).	Dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, do đó chưa đủ điều kiện được bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Quận. UBND Quận đã trình HĐND Quận và được chấp thuận cho phép ứng vốn Quận để thực hiện dự án và hoàn trả ngân sách từ nguồn thu tiền sử dụng đất của các đối tượng được giao đất, và các nguồn thu hợp pháp khác tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND Quận thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 và các Nghị quyết cập nhật bổ sung. Trong đó đã xác định thứ tự ưu tiên cho các dự án, trong đó có ưu tiên thực hiện các dự án đấu giá QSD đất, đất dịch vụ. Qua rà soát của UBND quận Bắc Từ Liêm, nguồn lực thực hiện dự án được cân đối từ nguồn chưa phân bổ chi tiết cho các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và UBND Quận cam kết cân đối nguồn lực để thực hiện dự án là đảm bảo, Quận cam kết bố trí nguồn lực để triển khai dự án, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.
		2- Giải trình làm rõ, khẳng định sự phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của quận Bắc Từ Liêm.	Dự án thực hiện nhằm phục vụ giao đất dịch vụ cho 130 hộ dân thuộc dự án Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón – ga Hà Nội đã triển khai kéo dài 16 năm nay chưa bàn giao đất cho người dân trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. Dự án dự kiến được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp chuyên đề tháng 9/2024. Tiến độ dự án tiếp theo dự kiến sẽ được phê duyệt dự án và được bổ sung vốn tại kỳ họp HĐND Quận tại kỳ họp tháng 12/2024. Diện tích đất thu hồi khoảng 2,8ha bao gồm chủ yếu là đất nương, đường, đất nông nghiệp, do vậy công tác GPMB dự kiến thực hiện rất thuận lợi, hiện nay UBND Quận đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện công tác GPMB nội nghiệp bao gồm: điều tra, xác nhận nguồn gốc đất, nhân khẩu...để phục vụ triển khai GPMB ngay sau khi dự án được phê duyệt. Dự án dự kiến hoàn thành cuối năm 2025, một số nội

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		3 - Rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để làm cơ sở xác định nhiệm vụ (theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách: “Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm”).	dung còn lại như: công tác nghiệm thu, xin giao đất của Thành phố, hoàn thiện pháp lý để thực hiện giao đất cho người dân sẽ được hoàn thành trong quý I/2026, do vậy dự án chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030 đảm bảo theo quy định khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công. Như vậy, dự án bắt buộc phải qua 02 kỳ trung hạn là do thời gian thực hiện các phần công việc theo quy trình; phần nguồn vốn thực hiện của giai đoạn sau dự kiến có tỷ trọng không đáng kể so với TMĐT của dự án. - Mục tiêu đầu tư dự án là Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu để đáp ứng nhu cầu giao đất dịch vụ bổ sung cho 130 hộ bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp để thực hiện dự án Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn – ga Hà Nội được triển khai thực hiện từ năm 2008 (Văn bản số 3650/UBND-TNMT ngày 02/11/2022 của UBND Thành phố). Như vậy, việc bố trí vốn thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu phục vụ dự án Tuyến đường sắt đô thị do UBND Thành phố làm chủ đầu tư nên thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố. - Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội, các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với đất dịch vụ không thuộc đối tượng được Thành phố phân cấp cho cấp Quận/huyện đầu tư. - Theo mục b Khoản 3 Điều 1 tại Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về tăng cường ủy quyền triệt để cho cấp huyện để phát huy tính tự chủ trong triển khai nhiệm vụ: “Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách, có năng lực tổ chức thực hiện tốt thì được

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			<i>sử dụng ngân sách cấp huyện để thực hiện các dự án nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố”</i> Đề chủ động trong quá trình triển khai thực hiện dự án xây dựng HTKT khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10, phường Tây Tựu nhằm sớm giải quyết tồn tại, vướng mắc trong công tác giao đất dịch vụ và giảm bức xúc của các hộ dân được giao đất, đơn thư, phản ánh trong thời vừa qua, đồng thời đảm bảo tiến độ giao đất dịch vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, UBND quận Bắc Từ Liêm đề xuất nguồn vốn thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu ứng từ ngân sách quận Bắc Từ Liêm theo nội dung Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của HĐND quận Bắc Từ Liêm về việc thống nhất chủ trương ứng ngân sách Quận để thực hiện dự án Xây dựng HTKT khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV07, DV10 phường Tây Tựu.
B	Các dự án phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		
a	Dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố		
1	Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì	1) Về tên, quy mô của dự án đầu tư: Làm rõ, giải trình việc tên của dự án không thống nhất giữa các văn bản sau đây đồng thời khẳng định lại chính xác về tên dự án là “<i>Dự án nâng cấp, cải tạo...</i>” hay “<i>Dự án nâng cấp, mở rộng...</i>”; đồng thời làm rõ đề xuất điều chỉnh có hạng mục mở rộng hay không (theo Tờ trình số 294/TTr-UBND ngày	Tại Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Dự án đầu tư, tên Dự án là "Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì; tại Tờ trình số 294/TTr-UBND ngày 05/9/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, tên Dự án là: "Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì". Do đánh máy nhầm, UBND Thành phố kính đề nghị HĐND Thành phố giữ nguyên tên Dự án theo Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		05/9/2024 của UBND Thành phố là: “Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì”; theo Phụ lục 15 ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội là: “Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì”; theo Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì là: “Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì”; theo Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện là “Dự án đầu tư Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì”).	

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		2) Khả năng bố trí vốn: Giai đoạn 2021-2025, tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố bố trí kế hoạch vốn trung hạn cho Dự án 195.000 triệu đồng. Tuy nhiên, việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư Dự án khoảng 239.174 triệu đồng dẫn đến phải bổ sung Kế hoạch vốn để tiếp tục công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và thi công công trình, phần tăng Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 250.064 triệu đồng.	Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố đã dự kiến bố trí kế hoạch vốn trung hạn 05 năm 2021-2025 cho Dự án 195.000 triệu đồng để hoàn thành công trình. Tuy nhiên, do việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư Dự án khoảng 239.174 triệu đồng dẫn đến phải bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn 05 năm 2021-2025 là 130.000 triệu đồng để tiếp tục thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và thi công công trình, phần vốn còn lại khoảng 100.000 triệu đồng sẽ được cân đối Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 (<i>do dự án đề xuất điều chỉnh đến thời gian thực hiện đến năm 2027</i>).
		3) UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ năm 2020 đến năm 2027, thời gian thực hiện là 07 năm cho dự án nhóm B. Đề nghị làm rõ sự phù hợp với khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công về việc đảm bảo thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm.	Tại Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án, theo đó thời gian thực hiện Dự án được phê duyệt điều chỉnh là từ năm 2020 đến 2025, nay đề xuất điều chỉnh từ năm 2020-2027 do Dự án: Khối lượng giải phóng mặt bằng lớn, mất rất nhiều thời gian xác minh nguồn gốc đất; phải thỏa thuận với các đơn vị quản lý các đơn vị quản lý công trình, ngầm nổi, trạm biến áp để di chuyển; Dự án phải bố trí tái định cư khoảng 250 hộ và được bố trí tại Khu tái định cư xã Đông Mỹ, khu tái định cư X4, xã Tứ Hiệp.
		4) Giải trình làm rõ về tiến độ và tính khả thi triển khai thực hiện dự án (công tác xây lắp, giải phóng mặt bằng), phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư qua 03 nhiệm kỳ; lưu	

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		ý cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở cho phù hợp, tránh phải tiếp tục điều chỉnh Dự án	

PHỤ LỤC 3

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố.

Lĩnh vực: Giao thông và tái định cư

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
A	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư lĩnh vực giao thông, tái định cư		
I	Dự án sử dụng ngân sách Thành phố.		
1	Dự án Tuyến đường nối từ Quốc lộ 21A đến đường vành đai Bắc Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	- Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Dự án không nằm trong danh mục dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội, dự kiến đầu tư giai đoạn 2026-2030, sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2026-2030). - Rà soát, chuẩn xác lại tổng mức đầu tư dự án do dự án được lập từ năm 2021, đến nay có nhiều biến động về giá vật liệu, nhân công, máy móc và sử dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn cũ, đã được thay	* Đây là dự án giao thông hạ tầng khung quan trọng của huyện Phúc Xuyên, kết nối giao với các đơn vị hành chính phụ cận nhằm phục vụ đi lại cho người dân cũng như phát triển kinh tế cho địa phương và các địa bàn giáp ranh. * Về khả năng cân đối vốn: Nguồn vốn đầu tư Dự án này là phần ngân sách Thành phố triển khai các dự án mới khởi công trong giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở nhu cầu tối thiểu UBND Thành phố đã báo Thành ủy và báo cáo HĐND Thành phố (Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024). * Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) do Chủ đầu tư lập thời điểm tháng 7/2022 được xác định trên cơ sở lồng ghép 02 phương pháp tính (dựa trên dự toán chi tiết/suất đầu tư và khối lượng bóc tách cơ bản của dự án), đây là phương pháp tính đã được hướng dẫn tại Điều 4 <i>Xác định</i>,

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		thế, không còn phù hợp (như tiêu chuẩn ngành: quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN-263-2000, quy trình khảo sát thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu 22TCN262-2000; tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN-211-2006; tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN104-2007 “Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế”...).	<i>thẩm định, phê duyệt sơ bộ tổng mức đầu tư dự án</i> của Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đồng thời cũng phù hợp với suất vốn đầu tư xây dựng công trình ban hành kèm theo Quyết định số 610/QĐ-BXD ngày 13/7/2022 của Bộ Xây dựng công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2021. Đây là 02 văn bản pháp lý (Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 và Quyết định số 610/QĐ-BXD ngày 13/7/2022) hiện nay vẫn đang còn hiệu lực, hiện tại cách tính Tổng mức đầu tư đối với đầu tư xây dựng công trình vẫn đang được áp dụng các phương pháp này. - Giá vật liệu; định mức nhân công, máy xây dựng chỉ tăng đột biến từ thời điểm quý III/2020 đến hết quý I/2022. Còn từ quý II/2022 đến nay là tương đối ổn định. Do vậy, Tổng mức đầu tư tại thời điểm lập đến nay không thay đổi đáng kể. - Các quy chuẩn, tiêu chuẩn cũ (như tiêu chuẩn ngành: quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN-263-2000; quy trình khảo sát thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu 22TCN262-2000; tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN-211-2006; tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN104-2007 “Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế”...), đã được thay thế bằng (Đường ô tô – tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31 : 2020/TCĐBVN; tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu TCCS 41 : 2022/TCĐBVN; Áo đường mềm – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38 : 2022/TCĐBVN; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13592:2022

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			Đường đô thị - yêu cầu thiết kế) không làm thay đổi lớn tới việc xác định khối lượng các hạng mục công việc của dự án. Do đó, việc thay đổi các quy chuẩn, tiêu chuẩn không làm thay đổi đáng kể tới Tổng mức đầu tư của dự án.
2	(4). Dự án Xây dựng đoạn 2 đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến Khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn (đoạn từ nút giao tỉnh lộ 131 đến đường nối Quốc lộ 3 với đền Sóc); (5). Dự án Xây dựng đường nối Quốc lộ 3 đến đường	Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn và việc sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt; các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công 2026-2030; tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm để triển khai những nhiệm vụ, công trình, dự án lớn, mang tính biểu tượng, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, tuân thủ trình tự và quy định tại Điều 18 và Điều 55 Luật Đầu tư công.	* Giải trình khả năng cân đối vốn thực hiện 05 Dự án từ số TT (4), (5), (6), (7), (8). Các Dự án này dự kiến đầu tư hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030, đây là những Dự án giao thông hạ tầng khung quan trọng của các địa phương phục vụ phát triển kinh tế các huyện nói riêng và Thành phố nói chung. Tại các buổi làm việc với các địa phương, Thành ủy, UBND Thành phố đã thống nhất ưu tiên đầu tư đầu kỳ của giai đoạn 2026-2030. * Nguồn vốn đầu tư các Dự án này là phần ngân sách Thành phố triển khai các dự án mới khởi công trong giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở nhu cầu tối thiểu UBND Thành phố đã báo Thành ủy và báo cáo HĐND Thành phố (Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Vành đai phía đông khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn; (6). Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 419 đoạn Km51+55 đến Km53+552 (đoạn đi trùng tuyến đường trục phát triển kinh tế Miếu Môn - Hương Sơn), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; (7). Dự án		

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Đường tỉnh lộ 425 từ Quốc lộ 21B đi vào khu thắng cảnh di tích Chùa Hương, huyện Ứng Hòa; (8). Dự án Xây dựng đường nối từ đường tránh Quốc lộ 32 đi tỉnh lộ 413;		
3	(11). Dự án Đường trục phát triển kinh tế Phú Minh - Nam Tiến - Nam Triều, thành phố	- Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Dự án không nằm trong danh mục dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội, dự kiến đầu tư	* Về khả năng cân đối vốn: Nguồn vốn đầu tư Dự án này là phần ngân sách Thành phố triển khai các dự án mới khởi công trong giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở nhu cầu tối thiểu UBND Thành phố đã báo Thành ủy và báo cáo HĐND Thành phố (Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024) trong đó có Dự án này *Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án đã có trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phú

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Hà Nội	giai đoạn 2026-2030, sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2026-2030). - Làm rõ nội dung Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 09/9/2024, chưa khớp với Báo cáo thẩm định số 511/BC-KH&ĐT ngày 30/08/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau: + Trong Tờ trình số 312/TTr-UBND, Tuyến số 2: $B_{mặt} = 2 \times 11,25m = 22,5m$. + Trong Báo cáo thẩm định số 511/BC-KH&ĐT, Tuyến số 2: $B_{mặt} = 2 \times 11,25m = 22,3m$. - Đề nghị UBND huyện Phú Xuyên hoàn chỉnh ở bước lập trình, thẩm định, phê duyệt Dự án đối với ý kiến của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 4816/SGTVT-KHTC ngày 19/9/2022 về giải pháp thiết kế yêu cầu: + Cần lấy số liệu của UBND huyện Phú Xuyên quy mô cấp hạng tuyến đường theo quy hoạch và thông số hạ tầng kỹ thuật do Viện Quy hoạch xây dựng cung cấp để đề xuất bố trí thành phần cơ cấu	Xuân tại Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày (thứ tự số 275, phụ biểu Danh mục công trình) với tên gọi Đường vào khu công nghiệp Phú Xuân. * Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư: - Trong hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, đã vận dụng xác định chi phí xây dựng theo phương pháp tổng hợp (các bộ phận kết cấu công trình có trong suất đầu tư thì áp dụng theo suất đầu tư, các hạng mục không có trong suất đầu tư thì lập dự toán chi tiết). Thông số các hạng mục hạ tầng kỹ thuật như chủng loại, kích thước, khẩu độ... đã được thể hiện chi tiết trong bảng thống kê chi phí xây dựng. - Trong các bước tiếp theo, Chủ đầu tư sẽ chỉ đạo các bên liên quan thực hiện công tác lập tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng công trình đảm bảo đúng, đủ, chính xác và phù hợp với các quy định hiện hành. * Có giải pháp thực hiện đồng bộ nút giao theo quy hoạch, đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm giao cắt với đường ngang hiện có: - Trong hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, khối lượng xây dựng và công tác giải phóng mặt bằng đã tính phần hoàn thiện các nút giao theo quy hoạch, đảm bảo không để xảy ra tình trạng thu hồi đất hai lần. - Trong các bước tiếp theo, Chủ đầu tư sẽ chỉ đạo các bên liên quan thực hiện công tác thiết kế và xây dựng đảm bảo các nút giao được thực hiện đồng bộ theo quy hoạch, các điểm giao cắt với đường ngang hiện có đảm bảo vượt nổi êm thuận, đồng thời thiết kế tổ chức giao thông đảm bảo an toàn giao thông trên toàn tuyến. Thực hiện việc xin ý kiến

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		mặt cắt ngang và hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho phù hợp. + Trên tuyến có nhiều điểm giao cắt với các tuyến đường theo quy hoạch... cần thực hiện đầu tư đồng bộ, rà soát giải phóng mặt bằng dự án 01 lần tránh việc thu hồi đất 02 lần... + Có giải pháp thiết kế, đảm bảo an toàn giao thông tại các nút giao cắt với các ngang hiện có, lưu ý cần rà soát, đánh giá nhu cầu lắp đèn tín hiệu giao thông các vị trí giao cắt với tuyến đường hiện trạng để đề xuất, cập nhật bổ sung vào dự án đảm bảo an toàn giao thông. - Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 5037/STNMT-QHKHSDĐ ngày 26/6/2024: Dự án Đường trục phát triển kinh tế Phú Minh - Nam Tiến - Nam Triều chưa cập nhật trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phú Xuyên được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; chưa cập nhật trong Kế	của Sở Giao thông vận tải về hạng mục thiết kế chi tiết tổ chức giao thông trên toàn tuyến. *Làm rõ nội dung Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 09/09/2024, chưa khớp với Báo cáo thẩm định số 511/BC-KH&ĐT ngày 30/08/2024: Thông số theo Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 09/09/2024 (Tuyến số 2: Bmặt=2x11,25=22,5m) là chính xác. Trong Báo cáo thẩm định số 511/BC-KH&ĐT ngày 30/08/2024 bị nhầm lỗi chính tả (Tuyến số 2: Bmặt=2x11,25=22,3m).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phú Xuyên. Ngày 11/9/2024, UBND huyện Phú Xuyên có văn bản số 1816/UBND-QLDA giải trình Dự án đã có trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phú Xuyên tại Quyết định số 5168/QĐ-UBND tại thứ tự 275, phụ biểu Danh mục công trình với tên gọi: Đường vào khu công nghiệp Phú Xuyên. Đề nghị UBND Thành phố khẳng định tính chính xác nội dung trên. - Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành, bổ sung thuyết minh chi tiết quy mô, thông số các hạng mục hạ tầng theo quy hoạch làm căn cứ tính toán (<i>hệ thống thoát nước thải, nước mưa, cống, bể kỹ thuật, chiếu sáng với đoạn quy hoạch đô thị...</i>); đồng thời sử dụng phương pháp tính suất vốn đầu tư theo Quyết định số 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng cho phù hợp với đơn giá thực tế.	

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Tuyến đường kết nối nhiều tuyến đường trục quan trọng (đường Đỗ Xá Quan Sơn; đường Pháp Vân - Cầu Giẽ, Quốc lộ 1A; đường Ngọc Hồi - Phú Xuyên; cảng Vạn Diêm; đường gom cao tốc), đồng thời tuyến đường kết nối từ Tỉnh lộ 429 vào khu công nghiệp Phú Xuyên, là trục chính từ thị trấn Phú Minh đi các xã Nam Tiến, Nam Triều và các xã miền đông huyện Phú Xuyên. Đề nghị UBND huyện Phú Xuyên có giải pháp thực hiện đầu tư đồng bộ nút giao theo quy hoạch, đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm giao cắt với đường ngang hiện có.	
4	(20). Dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 427 đoạn từ dốc Vân La - Cầu Dừa đến đường Dương	- Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của huyện Thường Tín, Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 là	<u>- Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản:</u> Tại nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 9/4/2024 của HĐND huyện Thường Tín về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của huyện Thường Tín, Tổng nguồn kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 là 14.739,033 Tỷ (gồm nguồn Phân cấp và nguồn thu tiền sử dụng đất, không bao gồm 2.483,120 tỷ đồng nguồn NSTP hỗ trợ theo chương trình). Tại khoản 2, điều 89 Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 16/6/2019 “

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Trục Nguyên kéo dài, kết hợp cải tạo tuyến kênh tiêu 71, huyện Thường Tín	200.000 triệu đồng. Số vốn phải bố trí giai đoạn 2026-2030 là 966.000 triệu đồng). - Khẳng định sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện Thường Tín. - Theo ý kiến của Sở Quy hoạch và Kiến trúc tại các văn bản số: 3229/QHKT-HTKT ngày 23/7/2024: “Về việc công bố hóa kênh tiêu 71: Theo quy hoạch thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được duyệt: có thể hiện tuyến kênh (nhưng không thể hiện quy mô tuyến kênh). Theo quy hoạch chung xây dựng huyện Thường Tín, tỷ lệ 1/10.000 được duyệt: Xác định đoạn qua cụm công nghiệp Liên Phương đến đường quốc lộ 1A có chiều dài khoảng 2.200m được xác định là kênh hở có quy mô $B=7m$”. Đề nghị UBND huyện Thường Tín giải trình căn cứ pháp lý để đề xuất ngầm hóa toàn bộ tuyến kênh tiêu 71 nằm	Cơ quan, Tổ chức , Cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải đảm bảo tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”. Theo đó, 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của huyện Thường Tín tương ứng với 2.947,807 tỷ đồng. Theo đó, Vốn (ngân sách huyện) cần cấp thêm cho các dự án giai đoạn 2026 – 2030 là (1.952,894 tỷ đồng) không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của huyện Thường Tín <u>- Căn cứ pháp lý để đề xuất ngầm hóa toàn bộ tuyến kênh tiêu 71 nằm dưới lòng đường bằng công hợp BTCT với kích thước $nx(BxH)=2x(3,0x3,0)$ khiến việc quản lý, vận hành trong tương lai rất khó khăn, trong khi các tuyến kênh vẫn còn nhiệm vụ cấp nước tưới cho một số vùng tưới trong khu vực:</u> Ngày 05/8/2024, Công ty TNHH một thành viên và đầu tư phát triển Thủy Lợi Sông Nhuệ có văn bản 866/CTSN-KHKT có ý kiến nhất trí với phương án ngầm hóa toàn bộ tuyến kênh bằng công hợp BTCT với kích thước $nx(BxH)=2x(3,0x3,0)m$ các đoạn tuyến dự án theo đề xuất của Ban QLDA ĐTXD huyện Thường Tín.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dưới lòng đường bằng công hộp BTCT với kích thước $n_x(B \times H) = 2 \times (3,0 \times 3,0)$ khiến việc quản lý, vận hành trong tương lai rất khó khăn, trong khi các tuyến kênh vẫn còn nhiệm vụ cấp nước tưới cho một số vùng tưới trong khu vực.	
B	Dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư		
1	(22). Dự án Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 413 từ Km0+00 đến Km5+900, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; (23). Dự án Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 414 (đoạn	- Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án chậm triển khai; đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi thực hiện dự án do dự án trên được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2019, đến nay gần 6 năm vẫn chưa hoàn thành, khối lượng xây lắp của dự án đến thời điểm báo cáo mới đạt khoảng 35% khối lượng theo hợp đồng. - Giải trình tiến độ và tính khả thi triển khai thực hiện dự án (công tác xây lắp, công tác GPMB), phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư, lưu ý cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở	- UBND Thành phố đã yêu cầu chủ đầu tư (UBND thị xã Sơn Tây) đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác GPMB để sớm hoàn thành Dự án. - Dự án chậm tiến độ do công tác GPMB gặp nhiều khó khăn. Một số nguyên nhân chủ yếu sau: + Vướng mắc do có sự sai lệch diện tích đất thu hồi so với diện tích đất được cấp giấy GCNQSD đất (đất ở); sai lệch nhiều thông tin trong GCNQSD. + Một số hộ dân không đồng thuận đơn giá bồi thường về đất ở thấp so với đơn giá thị trường; Đơn giá bồi thường đất ở và đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa với đất ở, đất có nhà ở thấp. + 04 đơn vị quân đội đã có chủ trương của Bộ Quốc phòng nhưng chưa bàn giao mặt bằng ngay, phải xin ý kiến Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xử lý công sản theo quy định. Đến ngày 18/9/2024 các đơn vị quân đội gồm Tổng cục kỹ thuật và Binh chủng pháo binh mới bàn giao mặt

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	cho phù hợp, tránh phải tiếp tục điều chỉnh Dự án. - Khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 của Dự án Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 413 từ Km0+00 đến Km5+900, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là 415.000 triệu đồng, phần vốn vượt so với trung hạn là 141.019 triệu đồng và của Dự án Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là 350.000 triệu đồng, phần vốn vượt so với trung hạn là 110.129 triệu đồng).	bằng phạm vi đất quân đội cho thị xã. - Khả năng cân đối nguồn lực: Dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố (NQ số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố), phần vốn vượt so với trung hạn đã được bố trí lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2021-2025.
	(24). Nâng cấp, mở	- Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án	* Nguyên nhân dự án chậm triển khai:

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	rộng Quốc lộ 32 trên địa bàn huyện Ba Vị - giai đoạn 1 (đoạn qua thị trấn Tây Đằng), huyện Ba Vị, thành phố Hà Nội	chậm triển khai; đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi thực hiện dự án do Dự án trên được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2019, đến nay gần 6 năm vẫn chưa hoàn thành, khối lượng xây lắp của dự án đến thời điểm báo cáo mới đạt khoảng 25% khối lượng theo hợp đồng, công tác GPMB mới đạt khoảng 50%. - Việc tăng tổng mức đầu tư từ 365.355 triệu đồng lên 511.166 triệu đồng chủ yếu do việc điều chỉnh giá đất thổ cư, tuy nhiên trong số vốn tăng 145.812 triệu đồng (bao gồm 61.023 triệu đồng do tăng bồi thường đất thổ cư, 50.815 triệu đồng tài sản vật kiến trúc, 56.433 triệu đồng chi phí di chuyển, hoàn trả bảo vệ công trình ngầm nổi) chưa được phân tích trong báo cáo; đề nghị chủ đầu tư bổ sung phân tích, làm rõ nội dung trên. - Khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/3/2024	+ Dự án Nâng cấp mở rộng QL32 trên địa bàn huyện Ba Vì, giai đoạn 1 (Đoạn qua thị trấn Tây Đằng) được HĐND thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/12/2019, UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 3989/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021; dự án được phân bổ vốn tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND, ngày 5/12/2021, Dự án được khởi công tháng 1/2023 đến nay dự án thi công được khoảng 25% giá trị hợp đồng, công tác GPMB mới đạt 50% đánh giá dự án triển khai chậm so với kế hoạch. + Nguyên nhân: - Dự án đi qua khu trung tâm thị trấn, trong quá trình chuẩn bị dự án phải xin ý kiến, thỏa thuận với nhiều Sở, Ban ngành, các đơn vị điện lực, công ty viễn thông, PCCC, nước sạch ảnh hưởng đến tiến độ thẩm định và chuẩn bị dự án. - Dự án khởi công tháng 1/2023 đến thời điểm này dự án thi công được 25% theo hợp đồng. Trong quá trình thực hiện vướng mắc về mặt bằng, phải hoàn trả các hạng mục ngầm, nổi như (Hạng mục cây xanh; viễn thông; điện chiếu sáng; điện trung thế, hạ thế, nước sạch...) do vậy dự án không thể thi công đồng bộ được. - Công tác GPMB chậm do dự án phải giải phóng mặt bằng trên toàn bộ tuyến đường, với khối lượng GPMB lớn liên quan đến nhiều hộ gia đình, người dân chưa đồng thuận với giá đất, giá đất đền bù không sát giá thị trường do đó chưa GPMB đối với diện tích đất thổ cư ảnh hưởng đến tiến độ thi công. - Hiện tại UBND huyện đang triển khai thực hiện khu Tái định cư Cây Dế tại thị trấn Tây Đằng phục vụ tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi hết đất để thực hiện dự án Quốc lộ 32 đoạn qua thị trấn Tây Đằng,

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 121/BC-BĐT ngày 25/9/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 của Dự án là 250.000 triệu đồng, giá trị sau khi điều chỉnh vốn vượt so với kế hoạch trung hạn là 261.166 triệu đồng). - Giải trình tiến độ và tính khả thi triển khai thực hiện dự án (công tác xây lắp, công tác GPMB), phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư, lưu ý cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở cho phù hợp, tránh phải tiếp tục điều chỉnh Dự án.	- Dự án đã được cập nhật đầy đủ các hệ số bồi thường đất , đơn giá các chế độ chính sách theo quy định. + Đánh giá sự cần thiết điều chỉnh của dự án và hiệu quả của dự án. - Việc điều chỉnh tổng mức dự án do thay đổi về đơn giá chính sách của nhà nước về kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB là đúng quy định và cần thiết . - Quốc lộ 32 là tuyến đường huyết mạch nối thủ đô Hà Nội với tỉnh Phú Thọ đi các tỉnh Yên Bái, Lai Châu. Dự án nâng cấp, mở rộng QL32 giai đoạn 1 đoạn qua thị trấn Tây Đằng sau khi hoàn thành phục vụ nhu cầu đi lại ngày càng tăng cao, giảm ùn tắc, giảm tai nạn giao thông đoạn qua thị trấn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội giữ các địa phương, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch, góp phần xây dựng khu vực thị trấn ngày càng khang trang, văn minh hiện đại, đảm bảo an ninh - quốc phòng cho huyện Ba Vì nói riêng và Thủ đô Hà Nội nói chung. *Dự án tăng tổng mức đầu tư từ 365.355 triệu đồng lên 511.166 triệu đồng vượt 145.812 triệu đồng. Phần tăng tổng mức đầu tư dự kiến lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công của thành phố giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn khác.

PHỤ LỤC 4

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp tháng 9/2024

Lĩnh vực: Thủy lợi

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Dự án trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		
1	Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Suối Hai, huyện Ba Vì	Ban đề nghị UBND Thành phố báo cáo làm rõ - Làm rõ mục tiêu, quy mô đầu tư, hiệu quả đầu tư đối với các hạng mục, nội dung điều chỉnh; sự chồng lấn, hiệu quả đầu tư đối với diện tích tưới của trạm bơm Trung Hà đã được đầu tư với dự án này đảm bảo mục tiêu, quy mô, quy hoạch, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu vực. - Đề nghị UBND Thành phố làm rõ tính chất ưu tiên của dự án trong nhu cầu đầu tư của các dự án thuộc lĩnh vực và khả năng cân đối, bố trí vốn đảm bảo thực hiện	<u>(1) Làm rõ mục tiêu, quy mô, hiệu quả đầu tư đối với các hạng mục, nội dung điều chỉnh; sự chồng lấn, hiệu quả đầu tư đối với diện tích tưới Trung Hà.</u> Chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh mục tiêu đầu tư: - <i>Bổ sung nội dung “Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Suối Hai để đảm bảo an toàn công trình đầu mối và hạ du; Phát huy tối đa nhiệm vụ công trình, chủ động trong công tác quản lý vận hành và nâng cao khả năng ứng phó khi có tình huống khẩn cấp”</i>: Căn cứ chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, bảo đảm an toàn hồ đập, hồ chứa nước; kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương đảng về việc đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045; - <i>Điều chỉnh nhiệm vụ cấp nước từ hồ</i>: Theo Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012, xác định hồ Suối Hai và trạm bơm Trung Hà sẽ thành hệ Trung Hà – Suối Hai và lưu vực cấp nước cho khoảng 5.356ha trên địa bàn khoảng 19 xã thuộc huyện Ba Vì. Ngoài ra đối với hồ Suối Hai còn có nhiệm vụ cắt lũ, phòng chống lũ và kết hợp du lịch.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dự án trong giai đoạn 2026-2030.	Theo ý kiến của UBND huyện Ba Vì tại văn bản số 348/UBND-KT ngày 03/3/2023: “Hệ thống Trung Hà – Suối Hai gồm 02 cụm công trình đầu mối là: Trạm bơm Trung Hà, cống lấy nước Suối Hai và 06 tuyến kênh tưới chính. Đây là hệ thống tưới khép kín có sự hỗ trợ, bổ trợ giữa 02 công trình đầu mối trên nhằm đảm bảo phục vụ tưới cho trên 5.000 ha đất sản xuất nông nghiệp của 19 xã thuộc huyện Ba Vì. Năm 2014, dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới Trung Hà thay thế nhiệm vụ tưới của hồ Suối Hai xây dựng hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng. Theo Quy hoạch thủy lợi được phê duyệt, đến năm 2030, <u>hồ Suối Hai chỉ đảm nhận tưới cho 600ha đất canh tác của huyện Ba Vì</u>. Tuy nhiên, trên thực tế từ năm 2014 (sau khi hệ thống tưới Trung Hà được đầu tư cải tạo, nâng cấp), đến nay hồ Suối Hai vẫn đảm nhận tưới cho khoảng 1.446 ha đất canh tác/vụ của 10 xã thuộc huyện Ba Vì. Từ vụ xuân năm 2020 đến năm 2022, mực nước sông Đà ngày càng suy giảm, cao trình mực nước sông tại trạm bơm dao động ở từ +3.5 đến +4.0 (cao trình đáy cống lấy nước +6.0) và không có nguồn nước cấp bổ sung nên hồ Suối Hai còn đảm nhận hỗ trợ tưới cho khoảng hơn 3.000ha diện tích trạm bơm Trung Hà phục vụ. Đặc biệt vụ xuân năm 2023, qua 2 đợt xả nước của hồ Hòa Bình phục vụ đổ ải, vụ Đông Xuân năm 2023, mực nước sông Đà ở cao trình +5.83 (dưới cao trình đáy cống +0.2m) nên trạm bơm Trung Hà không hoạt động được, hồ Suối Hai phải đảm nhận tưới cho toàn bộ diện tích đất sản xuất nông nghiệp của 19 xã của huyện Ba Vì. Hiện nay, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình mực nước thủy văn trên sông Hồng, sông Đà diễn biến rất khó lường, có xu hướng ngày càng

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			cạn kiệt, gây ảnh hưởng đến khả năng vận hành hoạt động phục vụ sản xuất của trạm bơm Trung Hà. Trước tình hình trên, để đảm bảo cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh kinh tế, UBND huyện đề nghị Chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn nghiên cứu, điều tra, khảo sát, cập nhật tình hình thực tế diễn biến mực nước sông Đà, sông Hồng ảnh hưởng đến khả năng hoạt động của trạm bơm Trung Hà bơm nước sản xuất nông nghiệp để tính toán, lựa chọn quy mô, giải pháp công trình trong quá trình nghiên cứu lập đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhằm phát huy hiệu quả đầu tư dự án trong điều kiện suy giảm, thiếu hụt nguồn nước cấp từ trạm bơm Trung Hà”. Theo đề xuất của Chủ đầu tư tại Văn bản số 660/BQLHTKT&NN-KHTH ngày 05/6/2024, Chủ đầu tư đã nghiên cứu nhiều giải pháp, xin ý kiến của nhiều cơ quan Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai (<i>tại Văn bản số 2091/TLPCTT-CTTL ngày 09/11/2023</i>), Công ty thủy lợi Sông Tích (<i>tại Văn bản số 713/TLST-QLN ngày 24/10/2023</i>) và nghiên cứu đánh giá yêu cầu nhiệm vụ của công trình các đơn vị đã thống nhất đề xuất đối với nội dung nhiệm vụ tưới của dự án trong hệ thống Trung Hà – Suối Hai <i>là cải tạo cống cũ (quy mô kích thước tương tự hiện trạng)</i> để phục vụ tưới của hệ thống đáp ứng yêu cầu phòng chống lũ, cắt lũ, kết hợp với du lịch, <i>Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất với nội dung này.</i> Về hiệu quả đầu tư: Theo báo cáo của Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT và nông nghiệp: Dự án được xây dựng sẽ mang lại hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội, đảm bảo công tác phòng chống lũ, khả năng cung cấp nước tưới; đảm bảo về môi trường xã hội, chính trị và an toàn công trình.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			Như vậy, các nội dung về mục tiêu, quy mô, hiệu quả đầu tư đối với các hạng mục, nội dung điều chỉnh; sự chồng lấn, hiệu quả đầu tư đối với diện tích tưới Trung Hà đã được các cơ quan chuyên môn thống nhất tại các Văn bản nêu trên. UBND Thành phố sẽ giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng với Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT và nông nghiệp, đơn vị tư vấn trong giai đoạn tiếp theo rà soát lại diện tích tưới trạm bơm Trung Hà, mực nước hồ Suối Hai để nghiên cứu cụ thể mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư đảm bảo phù hợp quy hoạch, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu vực, tránh chồng lấn dự án, đầu tư tiết kiệm hiệu quả cao, không để lãnh phí thất thoát vốn đầu tư. <u>(2) Làm rõ tính chất ưu tiên và khả năng cân đối, bố trí vốn thực hiện dự án trong giai đoạn 2026-2030:</u> Xuất phát từ sự cần thiết đầu tư dự án được UBND Thành phố ưu tiên lựa chọn đầu tư trong giai đoạn 2026-2030. Nguồn vốn đầu tư các dự án mới trong Kế hoạch giai đoạn 2026-2030, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại báo cáo số 342/TTr-UBND ngày 25/9/2024; trong đó phương án vốn cho các dự án mới dự kiến khoảng 170.000 tỷ đồng. Trong phương án nhu cầu này đã có dự án này.
2	Cải tạo, nâng cấp sông Cầu Bấy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Ban đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp với thời gian thực hiện dự án nhóm B	<u>Sự phù hợp với thời gian thực hiện dự án nhóm B:</u> Dự án nhóm B có thời gian thực hiện không quá 04 năm, tuy nhiên do các yếu tố khách quan và chủ quan. Như công tác GPMB chậm; phải thay đổi biện pháp thi công cho phù hợp với địa hình và thực trạng thời điểm triển khai thi công nên dự án chậm tiến độ và phải điều chỉnh lại tiến độ cho phù hợp với tình hình thực tế.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
3	Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Văn Sơn, huyện Chương Mỹ	1. Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt CTĐT dự án tại Quyết định số 4893/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 nhưng chưa được phê duyệt dự án để triển khai thực hiện. Đến nay, thời gian thực hiện dự án đã hết (giai đoạn 2016-2020); đơn vị thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án là Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề nghị trình phê duyệt điều chỉnh CTĐT dự án (văn bản số 3887/SNN-KHTC ngày 26/11/2022). Dự án đã được bổ sung vào danh mục dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố và danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội. Tuy nhiên đến nay mới được UBND Thành phố báo cáo	1. Dự án Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Văn Sơn, huyện Chương Mỹ được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4893/QĐ-UBND ngày 30/9/2015, giao Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư. Quá trình triển khai công tác chuẩn bị đầu tư kéo dài do các nguyên nhân: (1). Thực hiện Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chuyển chủ đầu tư và giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT thành phố Hà Nội làm Chủ đầu tư dự án. (2). Trong quá trình thực hiện lập dự án, trên cơ sở khảo sát địa hình, địa chất công trình, ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ngành, cơ quan quản lý vận hành công trình, một số nội dung về mục tiêu, quy mô đầu tư cần điều chỉnh bổ sung đảm bảo phù hợp với quy hoạch, đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành và an toàn công trình, phát huy hiệu quả đầu tư. Căn cứ quy định Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công thì dự án cần thực hiện việc đề xuất điều chỉnh Chủ trương đầu tư. 2. Làm rõ một số nguyên nhân tăng Tổng mức đầu tư dự án: 2.1 Về sự cần thiết bổ sung các hạng mục đầu tư dự án: (1) Khối lượng nạo vét lòng hồ: - Theo báo cáo của Chủ đầu tư: tại Quyết định phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án (Quyết định số 4893/QĐ-UBND ngày 30/9/2025), phạm vi nghiên cứu nạo vét lòng hồ chỉ thực hiện nạo vét lòng hồ khu vực trước tràn xả lũ và phía sau khoang thông thủy đến cao trình +15,20m để đảm bảo an toàn cho hồ chứa nước Văn Sơn vào mùa mưa lũ. Trong quá trình nghiên cứu dự án, số liệu khảo sát cho thấy ứng với mực nước dâng bình thường, diện tích lưu vực hồ khoảng 8,6km²; dung tích hồ chứa là 3,81 triệu m³ (theo Quy hoạch là khoảng 7,0 triệu m³). Đáy hồ bị bồi lắng

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		HĐND Thành phố điều chỉnh phê duyệt CTĐT dự án. 2. Dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố, đã được UBND Thành phố phê duyệt TMDT dự kiến là 78.483 triệu đồng, nay đề xuất TMDT là 155.363 triệu đồng (tăng 76.880 triệu đồng, trong đó: tăng do cập nhật, chế độ, chính sách, định mức, đơn giá hiện hành là 48.124 triệu đồng; tăng do cập nhật dự toán các hạng mục bổ sung là 28.756 triệu đồng). Ban đề nghị UBND Thành phố: - Làm rõ sự cần thiết, nội dung, hạng mục bổ sung, điều chỉnh làm tăng TMDT so với mục tiêu cần đạt được để đầu tư các dự án, phù hợp với quy hoạch, tính chất, hiện trạng công trình và phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội, tránh lãng phí khi triển khai dự án theo quy định.	ng nghiêm trọng đến cao trình (+10,5÷ +14,9)m, cao hơn cao trình mực nước chết; Chủ đầu tư đề nghị <i>nạo vét lòng hồ đảm bảo phù hợp quy hoạch, đáp ứng yêu cầu cấp nước phát huy hiệu quả đầu tư dẫn đến cần bổ sung khối lượng nạo vét lòng hồ.</i> (2) Đối với các hạng mục bổ sung: Xây dựng cầu công tác qua tràn; cải tạo, nâng cấp kênh xả sau tràn; nâng cấp đường quản lý vận hành vào hồ, Lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát hồ chứa; cắm mốc chỉ giới bảo vệ công trình, ...đề xuất đảm bảo các quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định số 114/2018 /NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn hồ đập; quy định TCVN 8215:2009; các yêu cầu về quản lý vận hành công trình. Tại các văn bản tham gia ý kiến Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến thống nhất về việc bổ sung các hạng mục nêu trên. Trong giai đoạn đề xuất chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cấp thẩm quyền chấp thuận phê duyệt tổng mức đầu tư 155.000 triệu đồng theo đề xuất của Chủ đầu tư đã được Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến phù hợp theo các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, các hướng dẫn và chế độ chính sách hiện hành của nhà nước và Thành phố về đầu tư xây dựng cơ bản. Trong quá trình nghiên cứu lập, thẩm định, trình phê duyệt dự án Chủ đầu tư phải tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư dự án đảm bảo đầu tư tiết kiệm, hiệu quả cao, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước. 2.2 Mục tiêu đầu tư cung cấp nước tưới giảm đảm bảo chính xác lại diện tích tưới của hồ theo quy hoạch Thủy lợi đã được phê duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND Thành phố (diện tích đã được phê duyệt theo hiện trạng công trình tại thời điểm phê duyệt chủ trương đầu tư). Nhiệm vụ cung cấp nước tưới giảm không làm ảnh hưởng nhiều tới quy mô dự án do việc điều tiết nước tưới chỉ thực hiện qua cống lấy nước, các hạng mục bổ sung cần thực hiện đảm bảo phù hợp quy hoạch, các yêu cầu quản lý

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Làm rõ mục tiêu đầu tư cung cấp nước tưới giảm so với mục tiêu ban đầu song TMĐT không giảm. Hiệu quả xử lý tổ mối thân đập; sự trùng lặp của hạng mục dự án này với dự án tổ mối thân đập năm 2019. Sự cần thiết và hiệu quả bổ sung đầu tư hạng mục nâng cấp đường quản lý vận hành vào hồ. 3. Dự án hiện chưa triển khai thực hiện, được phổ đề nghị chuyển sang thực hiện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ tính chất ưu tiên của dự án trong nhu cầu đầu tư của các dự án thuộc lĩnh vực và khả năng cân đối, bố trí vốn đảm bảo thực hiện dự án trong giai đoạn 2026-2030.	vận hành và an toàn công trình theo quy định. (3) Ngày 16/5/2019, UBND Thành phố có văn bản số 2042/UBND-KT về việc xử lý tổ mối, cải tạo sửa chữa hồ chứa nước Văn Sơn từ nguồn vốn sửa chữa thường xuyên trong kinh phí đặt hàng duy trì, vận hành hệ thống tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp dân sinh, xã hội năm 2019. Tuy nhiên, do nguồn vốn sửa chữa thường xuyên trong kinh phí đặt hàng phục vụ cho công tác duy trì, vận hành hệ thống tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp không lớn nên không thể rà soát, phát hiện các tổ mối và các ẩn họa khác trong thân đập, làm cơ sở để xử lý chống mối cho toàn bộ hệ thống đập chính đập phụ, đập tràn của hồ chứa Văn Sơn. Việc xử lý chống mối và chống thấm toàn bộ đập chính và đập phụ: Khảo sát bằng công nghệ ra đa toàn bộ đập để phát hiện các tổ mối và các ẩn họa khác trong thân đập, làm cơ sở để xử lý chống mối, chống thấm cho đập, đảm bảo an toàn hồ đập là cần thiết được nghiên cứu trong dự án. 3. Dự án thuộc danh mục ưu tiên đầu tư tại Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 244/KH-UBND ngày 05/10/2023 triển khai thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 20/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, theo đó có chỉ đạo hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp. Nguồn vốn đầu tư các dự án mới trong Kế hoạch giai đoạn 2026-2030, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại báo cáo số 342/TTr-UBND ngày

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			25/9/2024; phương án vốn cho các dự án mới dự kiến khoảng 170.000 tỷ đồng trong đó có dự án hồ chứa nước Văn Sơn, huyện Chương Mỹ.

PHỤ LỤC 5

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Trụ sở làm việc Huyện ủy, HĐND-UBND huyện Đan Phượng	Giải trình rõ và cụ thể việc tổng mức đầu tư (khi đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư) tăng gần gấp 2 lần so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong khi quy mô khi đề xuất điều chỉnh về diện tích sàn giảm nhiều	Việc tăng tổng mức đầu tư do dự án được phê duyệt chủ trương năm 2020, đến thời điểm hiện tại đơn giá, định mức xây dựng vật liệu, nhân công, ca máy có sự thay đổi nhiều so với thời điểm lập khái toán tổng mức đầu tư và bổ sung các thiết bị làm việc, các hạng mục còn thiếu để đảm bảo công trình hiện đại, công năng hoạt động sử dụng được hiệu quả. Sau khi tính toán chi tiết các hạng mục tăng cụ thể như sau: + Tăng do cập nhật lại giá VLXD, nhân công, máy thi công tại thời điểm hiện tại là 56,584 tỷ đồng. + Bổ sung trang trí nội thất các phòng chức năng đèn Led chiếu sáng ngoài nhà Kinh phí phát sinh là 8,6 tỷ đồng. + Bổ sung thiết bị là 34,342 tỷ đồng. + Tăng các chi phí khác và dự phòng theo tỷ lệ là 14,006 tỷ đồng.
		Đề nghị giải trình rõ, cụ thể khả năng cân đối nguồn lực, khả năng bố trí đủ vốn thực hiện dự án theo tiến độ được duyệt, sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các dự án triển khai trước trong tổng thể các dự án cần đầu	Theo báo cáo của UBND huyện Đan Phượng: Năm 2025, tổng nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện dự kiến bố trí cho các dự án thực hiện năm 2025 là 4.630 tỷ đồng. Cụ thể: + Nguồn thu năm 2024 chưa sử dụng hết chuyển sang: 1.956 tỷ đồng. + Dự kiến đấu giá 07 khu đất, tổng diện tích 63.577 m2 ước thu vào ngân sách năm 2025 là 2.543 tỷ đồng (để lại cho đầu tư là 2.034 tỷ đồng) + Thu tiền giao đất (phần còn lại) của dự án Khu đô thị Nhị sông mới và khu đô thị Green city: 800 tỷ đồng (để lại cho đầu tư là 640 tỷ đồng)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		tư trên địa bàn đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản	UBND huyện dự kiến bố trí vốn 50 tỷ cho dự án (tại Phụ biểu số 05 – Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024) - Giai đoạn 2026-2030: Dự kiến tổng nguồn thu sử dụng đất huyện giai đoạn 2026-2030 là khoảng 10.143 tỷ đồng, cụ thể: + Dự kiến đầu giá 09 khu đất (đã phê duyệt chủ trương đầu tư, đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư) tổng diện tích 153.632 m² ước thu 6.880 tỷ đồng (để lại cho đầu tư 5.504 tỷ đồng) + Đang lập chủ trương đầu tư 14 dự án HTKT đầu giá QSD đất tổng diện tích 89.376 m² dự kiến 3.263 tỷ đồng (để lại cho đầu tư 2.610, tỷ đồng) UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND huyện Đan Phượng sẽ tiếp tục bố trí để triển khai thực hiện hoàn thành dự án không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.